TRẦN THỊ NGỌC TRÂM

MODULE MN 26

ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Chơi là một trong những loại hoạt động có mặt trong đời sống nhân loại ở mọi lứa tuổi, mặc dù hình thức chơi thay đổi theo độ tuổi. Khi chơi, cả người lớn lẫn trẻ em đều say mê, vui vẻ và thỏa mãn.

Chơi cần cho mọi lứa tuổi. Đối với người lớn, hoạt động chơi chiếm một vị trí nhất định trong cuộc sống của họ. Đối với trẻ nhỏ, chơi như là một trong những nhu cầu thiết yếu của trẻ. Đối với trẻ mẫu giáo, hoạt động chơi là nội dung chính của cuộc sống, là hoạt động chủ đạo của trẻ ở lứa tuổi này.

Chơi được xem như là công việc của trẻ và có ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển tâm lí và hình thành nhân cách ở trẻ – giữ vai trò chủ đạo đối với sự phát triển của trẻ. Hình thức thể hiện đặc trưng của hoạt động chơi là các trò chơi. Các trò chơi vô cùng đa dạng về nội dung, hình thức và nguồn gốc. Do đó, ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ trong trường mầm non có vai trò quan trọng, tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của trẻ mầm non.

B. MỤC TIÊU

MỤC TIÊU CHUNG

Module này sẽ giúp bạn hiểu sâu sắc hơn về hoạt động chơi và biết cách ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động chơi cho trẻ trong trường mầm non.

MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Về kiến thức: Nâng cao hiểu biết về hoạt động chơi và các trò chơi của trẻ mầm non.
2. Về kĩ năng: Ứng dụng được phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động chơi cho trẻ trong trường mầm non.
3. Về thái độ: Quan tâm, tích cực hóa hoạt động của trẻ trong tổ chức hoạt động chơi trong trường mầm non.

C. NỘI DUNG

Nội dung 1

HOẠT ĐỘNG CHƠI CỦA TRẺ EM LỨA TUỔI MẦM NON (5 tiết)

Hoạt động 1. Tìm hiểu về hoạt động chơi của trẻ em

Hãy đọc tài liệu về hoạt động chơi của trẻ em, suy ngẫm và viết ra một cách ngắn gọn để trả lời một số vấn đề sau đây (có thể thảo luận nhóm).

– **Chơi là hoạt động:**

– **Bản chất và đặc điểm của hoạt động chơi**

+ **Bản chất:**

+ **Đặc điểm:**

– Vai trò của hoạt động chơi đối với sự phát triển của trẻ mầm non:

– Phân loại trò chơi của trẻ em:

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về hoạt động chơi của trẻ em.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Khái niệm hoạt động chơi

Có nhiều định nghĩa khác nhau về hoạt động chơi. Có thể điểm qua một vài định nghĩa về "chơi" như:

– "Chơi là hoạt động chỉ nhằm cho vui mà thôi, không có mục đích gì khác".

– "Chơi là hoạt động giải trí hoặc nghỉ ngơi".

– "Chơi là một hoạt động tự nguyện, ham thích của người chơi trong một hoạt động hoặc một trò chơi".

– "Chơi là một hoạt động vô tư, người chơi không chủ tâm nhằm vào một lợi ích thiết thực nào cả. Trong khi chơi các mối quan hệ của con người

với tự nhiên và với xã hội được mô phỏng lại, nó mang đến cho người chơi một trạng thái tinh thần vui vẻ, thoải mái, dễ chịu".

– "Loại hoạt động nào có cấu trúc động cơ nằm trong chính quá trình hoạt động, đó chính là hoạt động chơi"...

Hình thức thể hiện của hoạt động chơi vô cùng đa dạng cả về nội dung, cả về hình thức. Tuy nhiên, chúng ta có thể hiểu về hoạt động chơi như sau:

Chơi là hoạt động tự nguyện, ham thích của người chơi trong một hoạt động hoặc trong một trò chơi và đem lại cho người chơi trạng thái vui vẻ, phấn khích, thoải mái. Động cơ của hoạt động chơi luôn nằm ở quá trình thực hiện hành động chứ không nằm ở kết quả của hoạt động.

Chơi cần cho mọi lứa tuổi. Đối với trẻ nhỏ, chơi như là một trong những nhu cầu thiết yếu của trẻ. Chơi được xem như là công việc của trẻ và giữ vai trò chủ đạo đối với sự phát triển của trẻ. *Hình thức thể hiện đặc trưng của hoạt động chơi là các trò chơi*. Các trò chơi vô cùng đa dạng về nội dung, hình thức và nguồn gốc.

2.Bản chất và đặc điểm của hoạt động chơi

a. Bản chất của hoạt động chơi

Có nhiều quan điểm khác nhau trong lịch sử về hoạt động chơi của trẻ em.

Là một hiện tượng đời sống phức tạp và lí thú, hoạt động chơi hình thức thể hiện đặc trưng là các trò chơi đã thu hút được sự chú ý của nhiều nhà nghiên cứu thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Các học thuyết khác nhau về hoạt động chơi nói chung và trò chơi trẻ em nói riêng đã ra đời. Việc nghiên cứu các học thuyết đó nhằm tìm hiểu nguồn gốc, bản chất của hoạt động chơi của trẻ em, vai trò của nó đối với sự phát triển trẻ em có ý nghĩa to lớn về lí luận và thực tiễn.

* *Các quan điểm sinh vật hóa hoạt động chơi*

– Thuyết "năng lượng thừa" (Siller, Spencer)

+ Ph. Siller (1756 – 1800) là một nhà thơ Đức nổi tiếng và cũng là một nhà triết học. Theo ông, trong thời gian rảnh rỗi con người dùng sức lực của mình để đáp ứng những nhu cầu tinh thần, nhu cầu sáng tạo. Việc đáp ứng những nhu cầu đó được thực hiện trong các trò chơi và trong nghệ thuật. Trong những việc đó con người được nâng cao lên trên thực tế khủng khiếp, tàn nhẫn, và thực sự có được tự do, sáng tạo.

+ G. Spencer (1820 – 1903) là nhà triết học, nhà xã hội học và sư phạm học người Anh đã phát triển những tư tưởng của Ph. Siller. Ông đã đánh đồng trò chơi của trẻ em với trò chơi của những con vật bậc cao. Ông cho rằng những năng lượng dư thừa của các cơ thể con vật tơ (trẻ) không được sử dụng cho "hoạt động thực", nên đã được tiêu khiển qua con đường bắt chước lại các hoạt động thực đó bằng hình thức nhiều loại trò chơi. Ở trẻ em, trò chơi là sự bắt chước các hoạt động thực sự của bản thân và cả hoạt động của người lớn. Ngoài ra, trong trò chơi những bản năng nghịch ngợm, phá phách của đứa trẻ được đáp ứng qua hình thức tinh thần.

  Thuyết "năng lượng dư thừa" mâu thuẫn với các sự kiện thực tế. Tham gia các trò chơi không chỉ có những trẻ khỏe mạnh, mà còn cả những trẻ đang bị bệnh. Hoạt động chơi không chỉ liên quan với vấn đề tiêu hao sức lực, mà còn liên quan với việc khôi phục lại sức lực. Trong hoạt động chơi có cả việc tập trung và nâng cao sức lực. Sự dư thừa năng lượng trong cơ thể trẻ đang trên đà phát triển chỉ là tạo điều kiện thuận lợi để cho trò chơi xuất hiện chứ không phải là nguyên nhân tạo ra trò chơi. Spencer cũng đã không giải đáp vấn đề tại sao chính các trò chơi là nơi tiêu hao sức sống dư thừa của đứa trẻ hoặc là của động vật non.

– Thuyết đồng nhất hoạt động chơi của trẻ với trò chơi của động vật non (Karl Groos, Stern)

+ Karl Groos (1867 – 1946) là nhà tâm lí học người Đức. Cũng như Spencer, Groos đã đánh đồng những trò chơi của động vật non với các trò chơi của trẻ. Ông cho rằng trò chơi của đứa trẻ và của động vật non là hiện tượng mang tính chất thuần túy sinh vật. Chơi là một hình thức hoạt động sống mà trong đó các cơ thể sống non trẻ tự hoàn thiện. Trong quá trình chơi, cơ thể được thích nghi với cuộc sống, hoàn thiện thêm các bản năng di truyền, các năng lực và sức lực. Các trò chơi tựa như trường học đặc biệt để chuẩn bị cho cuộc sống sắp tới. Các trò chơi chính là phương thức biểu hiện đặc thù của các loại bản năng.

+ V. Stern (1871 – 1938) là nhà tâm lí học người Đức đã phát triển học thuyết của Groos và gọi hoạt động chơi là "Bình minh của bản năng đứng đắn", và đã nhấn mạnh ý nghĩa của các trò chơi trong việc rèn luyện những cơ chế di truyền của phẩm hạnh.

  Điểm cơ bản trong học thuyết của K. Groos là đánh đồng trò chơi của con người với trò chơi của con vật. Sự đánh đồng đó hoàn toàn không đúng vì trong các trò chơi của con vật rèn luyện những cơ chế di

truyền của các hành vi, còn trong các trò chơi đứa trẻ lĩnh hội các kinh nghiệm lịch sử – xã hội của loài người. Thuyết này đã không xem xét đầy đủ nguồn gốc của hoạt động chơi, mà chỉ nêu lên mục đích, ý nghĩa của hoạt động này. Tuy nhiên, việc hiểu bản chất của hoạt động chơi là sự chuẩn bị cho hoạt động sống thực sự sau này cũng như việc khẳng định chơi là nội dung hoạt động chính của đứa trẻ là hoàn toàn đúng đắn.

– Thuyết phân tâm học gắn hoạt động chơi với đam mê tình dục (S. Freud)

S. Freud (1856 – 1933) là nhà tâm lí học người Áo và là người đứng đầu trường phái phân tâm trong tâm lí học tư sản. Học thuyết về hoạt động chơi của Freud được hình thành từ các học thuyết về cấu trúc nhân cách con người. Theo ông, cơ sở hành vi của con người là bản năng bảo tồn nòi giống (bản năng sinh dục). Bản năng đó thể hiện trong nhiều loại hoạt động khác nhau của con người. Sự phát triển của đứa trẻ cũng chịu ảnh hưởng của bản năng sinh dục. Niềm say mê, mong ước, những biểu tượng bí ẩn của đứa trẻ đều có liên quan với bản năng sinh dục và chúng không thể hiện trực tiếp ở trong cuộc sống của đứa trẻ, mà chỉ biểu hiện được ở trong các trò chơi.

Như vậy, Freud đã gắn hoạt động chơi với những đam mê tình dục. Điểm sai lầm cơ bản trong học thuyết của ông về hoạt động chơi là đã xem trò chơi như một biểu hiện trực tiếp của cấu tạo tâm sinh lí cơ thể đứa trẻ và đã tách chúng ra khỏi những sự kiện xã hội. Ông đã sinh vật hóa bản chất của hoạt động chơi.

Tóm lại, quan điểm thịnh hành từ những năm 30 của thế kỉ XX trở về trước là nhìn nhận hoạt động chơi ở trẻ em một cách tự nhiên chủ nghĩa, tiêu biểu là các thuyết vừa nêu trên. Những sai lầm chủ yếu của các học thuyết nêu trên về hoạt động chơi của trẻ em là:

+ Khẳng định hoạt động chơi là một hiện tượng hoàn toàn mang tính sinh học. Điều đó dẫn đến hậu quả hoặc là bác bỏ nội dung xã hội của các trò chơi, hoặc là mâu thuẫn không thể giải quyết được giữa một bên là tính bản năng của hoạt động chơi đã được khẳng định trong các thuyết đó với nội dung xã hội của các trò chơi.

+ Trong việc nghiên cứu hoạt động chơi chỉ cố gắng xem xét các trò chơi ở ngoài mối quan hệ với sự phát triển xã hội, xem nó như là một lĩnh vực đặc biệt của thế giới trẻ em, các trò chơi trẻ em hoàn toàn đóng kín, tách

biệt ra khỏi thế giới người lớn. Cách xem xét này thiếu hẳn cách nhìn mang tính lịch sử.

+ Xem xét hoạt động chơi chỉ là phương tiện tự giáo dục của đứa trẻ và khẳng định nguyên tắc người lớn không nên tham gia vào các trò chơi của trẻ – phủ nhận ảnh hưởng của xã hội, phủ nhận vai trò của người lớn đối với sự phát triển trò chơi của trẻ em.

* *Hoạt động chơi của trẻ em trong tâm lí học của J. Piaget và tâm lí học phương Tây*

– Hoạt động chơi của trẻ em trong tâm lí học của J. Piaget

J. Piaget (1896 – 1980), nhà tâm lí học kiệt xuất của thế kỉ XX người Thụy Sĩ đã đề cập đến lĩnh vực hoạt động chơi của trẻ em qua những thành tựu nghiên cứu sự phát triển trí tuệ trẻ em của ông và các cộng sự. Theo J. Piaget:

+ Khi kết thúc thời kì giác – động, vào một tuổi rưỡi đến hai tuổi, ở trẻ xuất hiện một chức năng căn bản đối với sự phát triển của những hành vi sau này. Đó là chức năng "tượng trưng" (symboles) hay chức năng "kí hiệu" (signes), tức là có thể thay thế "cái được biểu đạt" (đồ vật, sự kiện, dạng thức khái niệm...) bằng "cái biểu đạt" (ngôn ngữ, hình ảnh, tinh thần, cử chỉ tượng trưng...). Trò chơi tượng trưng là một trong những hình thức biểu hiện của chức năng kí hiệu, chức năng kí hiệu là cơ sở của trò chơi tượng trưng. Ông cho rằng trò chơi tượng trưng có lẽ đánh dấu đỉnh cao nhất của trò chơi trẻ em, trò chơi tượng trưng phù hợp với chức năng căn bản của trò chơi trong đời sống trẻ em.

Phát hiện ra sự xuất hiện của trò chơi tượng trưng trong mối quan hệ với một trình độ phát triển nhất định của trí tuệ – khởi đầu của trình độ biểu tượng được tạo thành nhờ chức năng kí hiệu, Piaget đã chỉ ra được sự liên quan giữa các hành động tượng trưng trong trò chơi trẻ em nói riêng cũng như chức năng kí hiệu nói chung với chính cấu trúc trí tuệ, với trình độ thao tác kí hiệu hóa của tư duy. *Piaget đã phát hiện ra tính tượng trưng (tính biểu trưng) của hành động chơi trong trò chơi tượng trưng là một trong những đặc trưng cơ bản phân biệt hành động chơi với những hành động khác*. Đó là những đóng góp hết sức quan trọng của ông vào lĩnh vực nghiên cứu hoạt động chơi của trẻ em.

Tuy nhiên, ông cho rằng trò chơi tượng trưng dường như xuất hiện trong đời sống của trẻ như một tất yếu nảy sinh vào một thời kì nhất định trong

quá trình phát triển trí tuệ của trẻ. Cách nhìn nhận như vậy chưa làm bộc lộ bản chất xã hội của trò chơi. Đây là một trong những điểm yếu của học thuyết J. Piaget về trò chơi trẻ em.

+ Về sự phát triển của trò chơi trên phương diện cá thể, theo J. Piaget *có ba loại trò chơi chính lần lượt xuất hiện trong đời sống cá thể của trẻ em. Đó là: Trò chơi tập (hay Trò chơi – hành động chức năng), Trò chơi tượng trưng (bao gồm Trò chơi mô phỏng và Trò chơi xây dựng) và sau cùng là Trò chơi có quy tắc.*

  Sơ đồ phát triển trò chơi trẻ em trên phương diện phát triển cá thể của ông là đóng góp hết sức quan trọng, nó liên quan đến việc phân loại trò chơi trẻ em.

+ Về ý nghĩa và vai trò của trò chơi trẻ em, ông phê phán quan điểm coi hoạt động chơi chỉ là một sự giải lao hoặc là sự giải phóng năng lượng. Ông đánh giá cao vai trò của hoạt động chơi trong sự phát triển của trẻ: "Khi chơi, ở trẻ phát triển tri giác, trí thông minh, những khuynh hướng thử nghiệm, những bản năng xã hội... Trò chơi là một đòn bẩy mạnh mẽ thúc đẩy trẻ luyện tập đến mức ở bất cứ nơi nào mà người ta thành công trong việc biến đổi sự khai tâm về học đọc, học làm tính... thành trò chơi thì người ta đều thấy trẻ em say mê với những việc làm mà bình thường đối với chúng như những công việc khổ sai".

  Tóm lại, những quan điểm trên đây của ông đã có ảnh hưởng lớn đối với việc xây dựng lí luận về trò chơi cũng như đưa trò chơi vào việc giáo dục trẻ em ở nhiều nước trên thế giới, nhất là ở các nước Âu, Mĩ.

– Hoạt động chơi theo quan điểm của các nhà tâm lí học và giáo dục học khác ở phương Tây

+ A. Vallon – nhà tâm lí học người Pháp đã xem trò chơi của trẻ em là một hiện tượng xã hội. Nguồn gốc hoạt động chơi trẻ em, theo Vallon, là sự cố gắng tích cực của đứa trẻ "tác động trở lại thế giới bên ngoài, để lĩnh hội cho được những khả năng có chứa ở trong thế giới đó". Trong hoạt động chơi có sự luyện tập những năng lực vận động – cảm giác và những năng lực trí tuệ, luyện tập những chức năng và quan hệ xã hội. Trong trò chơi, đứa trẻ phản ánh những ấn tượng mà đã làm cho nó xúc động.

  Cách xem xét hoạt động chơi trên đây của ông gần giống với học thuyết về hoạt động chơi của tâm lí học và giáo dục học Xô viết.

+ V. Vunt – nhà tâm lí học người Đức, đã thấy ở trò chơi trẻ em những mối liên quan với lao động. Ông cho rằng: "Chơi – chính là lao động của trẻ nhỏ. Không một trò chơi nào mà lại không có trong mình nguyên mẫu của một trong những dạng lao động thực sự mà thực ra nó xuất hiện trước trò chơi về thời gian. Hoạt động chơi loại bỏ trong mình những mục đích hữu ích của lao động và vì vậy, chính kết quả thú vị, khoan khoái đi kèm theo hoạt động là mục đích của trò chơi".

  Cách nhìn nhận hoạt động chơi của ông đã khác quan điểm sinh vật hóa hoạt động chơi. Ông đã xem xét trò chơi ở phương diện lịch sử – xã hội.

+ Jerome Bruner

  Như J. Piaget và những nhà giáo dục tiền bối khác, Bruner cho rằng trẻ em cần được vận động tự do và tích cực tham gia việc học của chúng. Trước hết – trải nghiệm bằng tay cho phép trẻ phát triển những ý nghĩ và tư duy của chúng.

  Khi nói về trò chơi, Bruner chỉ ra rằng trẻ em thường cần được làm nhớ lại những kinh nghiệm đã qua. Điều đó có thể làm được qua tranh ảnh, sách hoặc những bảng gợi ý hấp dẫn. Ông gọi đó là tư duy hình tượng.

  Ông cũng cho rằng người lớn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động chơi của trẻ. Người lớn tạo sự ủng hộ để trẻ phát triển các khả năng và sự tự tin. Người lớn có vai trò quan trọng trong việc cung cấp đầy đủ những trải nghiệm cho trẻ, trong việc xét đoán những gì trẻ cần tiếp theo để phát triển nhận thức. Sự giúp đỡ của người lớn sẽ giảm đi khi trẻ có được sự tự tin.

* *Hoạt động chơi trong tâm lí học mácxít – Bản chất của hoạt động chơi*

Từ những năm ba mươi của thế kỉ trước, các nhà tâm lí học Xô viết trước đây như A.N. Lêônchép, Đ.B. Encônhin, A.V. Dapôrôgiets... đã kiên trì lấy phạm trù hoạt động của triết học mácxít làm phạm trù nòng cốt của toàn bộ hệ thống khái niệm của nền tâm lí học kiểu mới – nền tâm lí học mácxít được L.X. Vưgôtxki (1896 – 1934) đặt nền móng và đã đưa ra một cách nhìn mới về bản chất, hiện tượng tâm lí người nói chung và trò chơi trẻ em nói riêng.

Kế thừa tất cả những quan điểm tiến bộ, đúng đắn của tâm lí học và giáo dục học cổ điển, trên cơ sở kết quả của những nghiên cứu về vấn đề trò chơi trẻ em ở những khía cạnh khác nhau trên quan điểm duy vật biện chứng, các nhà tâm lí học Xô viết đã xây dựng lí thuyết về hoạt động chơi trẻ em xoay quanh những vấn đề chính sau đây:

– Nguồn gốc, bản chất của hoạt động chơi của trẻ em.

– Vai trò của hoạt động chơi đối với sự phát triển của trẻ và vị trí của nó trong quá trình sư phạm.

Những nội dung chủ yếu của lí thuyết này đã làm sáng tỏ *nguồn gốc, bản chất hoạt động chơi của trẻ em. Đó là*:

– *Hoạt động chơi của trẻ em như là một loại hoạt động mang tính xã hội và mang tính lịch sử.*

Quan điểm duy vật đầu tiên về nguồn gốc và bản chất của trò chơi được G.V. Plêkhanôp đề cập đến trong tác phẩm *Những bức thư không địa chỉ* (Tập 14, M, 1925) và được các nhà tâm lí học và giáo dục học Xô viết tiếp tục phát triển. Cụ thể là:

+ Hoạt động chơi của trẻ em có một lịch sử lâu đời, xuất hiện ở giai đoạn phát triển nhất định của xã hội loài người. Trò chơi trẻ em xuất hiện sau lao động và trên cơ sở lao động. Trò chơi xuất hiện khi nền văn minh loài người đạt tới một trình độ nhất định – công cụ sản xuất trở nên phức tạp mà trẻ em không thể sử dụng để làm việc như người lớn. Khi đó trẻ cần phải được tập dượt, làm thử trên những đồ vật thay thế (tức là đồ chơi) và người lớn cung cấp cho trẻ em những điều kiện vật chất cần thiết để trẻ chơi và tạo ra những khả năng khách quan để thực hiện trò chơi. Trò chơi phản ánh hoạt động lao động của con người.

+ Trò chơi trẻ em được tích lũy và truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Là một hoạt động xã hội, trò chơi giữ vai trò truyền đạt những kinh nghiệm xã hội của thế hệ này cho thế hệ khác.

+ Trò chơi chỉ có thể tồn tại trong những điều kiện xã hội nhất định (người lớn cung cấp cho trẻ em những điều kiện vật chất cần thiết để trẻ chơi và tạo ra những khả năng khách quan để thực hiện trò chơi).

+ Trò chơi trẻ em phụ thuộc vào môi trường xã hội xung quanh. Trò chơi trẻ em thể hiện những dấu hiệu cụ thể của thời gian, của thời đại – phản ánh trình độ văn hóa và kinh tế của xã hội.

+ Trò chơi trẻ em rất phong phú về nội dung, hình thức và nguồn gốc của nó cũng như về sự tác động của nó đối với trẻ.

+ Nội dung chính của các trò chơi đóng vai theo chủ đề là sự diễn tả các mối quan hệ xã hội của người lớn và mang tính lịch sử cụ thể.

+ Hoạt động chơi của trẻ em có liên quan chặt chẽ với sự phát triển của chính xã hội loài người và với sự thay đổi vị trí của chính đứa trẻ trong hệ thống các mối quan hệ xã hội.

+ Hoạt động chơi không phải là hoạt động tạo ra sản phẩm.

– *Không phủ nhận yếu tố sinh vật trong bản chất hoạt động chơi*

Tuy khẳng định và nhấn mạnh bản chất xã hội của hoạt động chơi, ý nghĩa chủ đạo và quyết định của bản chất đó, tâm lí học Xô viết không phủ nhận sự có mặt của yếu tố sinh vật trong bản chất của hoạt động vui chơi. Các nhà tâm lí học và giáo dục học Xô viết cho rằng trò chơi – trước hết là hoạt động của cơ thể trẻ đang phát triển. Trẻ em luôn khao khát vui chơi và nhu cầu đó cần phải được đáp ứng. Điều đó không có nghĩa là tâm lí học Xô viết đồng ý với quan điểm sinh vật hóa hoạt động chơi của trẻ em như đã nêu ở phần trên.

Tâm lí học Xô viết khẳng định: đối với trẻ, nhu cầu điển hình là nhu cầu được giao tiếp với mọi người và khuynh hướng bắt chước. Những đặc điểm mang tính bẩm sinh đó có quan hệ trực tiếp với trò chơi, kích thích đứa trẻ vui chơi. Nhưng trò chơi chỉ xuất hiện và phát triển trong những điều kiện xã hội nhất định.

Khẳng định và nhấn mạnh đặc tính xã hội của hoạt động chơi và không phủ nhận sự có mặt của yếu tố sinh lí của hoạt động chơi là quan điểm cơ bản quan trọng trong lí thuyết của tâm lí học Xô viết về hoạt động chơi của trẻ em. Tuy nhiên, các nhà tâm lí học Xô viết trước đây cũng thấy vấn đề bản chất sinh lí của hoạt động chơi cần phải được tiếp tục nghiên cứu thêm.

– *Sự xuất hiện và phát triển hoạt động chơi ở trẻ em diễn ra như sau*:

+ Hoạt động chơi theo đúng nghĩa của nó bắt đầu xuất hiện ở trẻ khoảng cuối hai tuổi hoặc lên ba tuổi với hình thức đầu tiên là trò chơi đóng vai. Trong trò chơi đóng vai, trẻ em thỏa mãn nhu cầu xã hội cơ bản của mình là vươn tới cuộc sống chung với người lớn, tham gia vào lao động của người lớn bằng cách mô phỏng những hoạt động lao động của người lớn và diễn tả những quan hệ xã hội của người lớn trong trò chơi thông qua vai chơi (trẻ tự nhận cho mình một vai nào đó, chẳng hạn: "Mẹ"; "Cô giáo"; "Bác sĩ"...) và hoàn cảnh tưởng tượng cũng như dùng đồ vật thay thế – đồ chơi.

• Những tiền đề của trò chơi đóng vai xuất hiện trong suốt thời kì tuổi nhà trẻ trong hoạt động với đồ vật (là hoạt động chủ đạo của trẻ ở lứa tuổi

này). Những tiền đề đó thể hiện ở sự nắm cách thức hành động với các đối tượng của thế giới đồ vật của loài người.

- Đầu tuổi nhà trẻ, trong hoạt động phối hợp với người lớn trẻ em lĩnh hội được một số hành động với các đồ dùng xung quanh và sau đó trẻ tự tái tạo những hành động đó để tự thích nghi và để tìm hiểu. J. Piaget gọi đó là những "Trò chơi tập" hoặc "Trò chơi – hành động chức năng". Nhiều người thường gọi đó là hành động với đồ vật.
- Dần dần trẻ bắt đầu di chuyển phương thức hành động của người lớn sang những đối tượng khác – đồ vật thay thế cho những đối tượng còn thiếu trong trò chơi – chẳng hạn, trẻ sử dụng miếng gỗ làm xà phòng tắm cho búp bê (tức em bé), dùng que làm nhiệt kế đo nhiệt độ cho búp bê...

  Đồng thời với sự xuất hiện những vật thay thế trong các trò chơi, trẻ bắt đầu diễn đạt những hành động của người lớn cụ thể, như: mẹ, cô giáo...
- Thường đến cuối tuổi nhà trẻ, sau khi thực hiện một vài hành động chơi phù hợp với một vai trò nào đó, trẻ tự nhận mình là một người lớn phù hợp với vai trò đó – trò chơi đóng vai bắt đầu xuất hiện. Đó là những trò chơi mô phỏng hành động của người lớn trong sinh hoạt hằng ngày gần gũi với trẻ như cho em bé ăn, ru em bé ngủ, tắm cho em bé...

  Ở giai đoạn này trẻ thường chơi một mình và chơi cạnh nhau – trẻ chưa có mối quan hệ qua lại với nhau trong trò chơi.

+ Cùng với sự mở rộng hiểu biết của trẻ về các vị trí, chức năng con người trong xã hội cũng như các mối quan hệ xã hội của họ, trẻ thấy không thể chơi riêng lẻ một mình mà muốn có bạn cùng chơi để phân nhau đóng vai và tái tạo lại các mối quan hệ xã hội giữa các vai trò trong xã hội – trò chơi đóng vai theo chủ đề xuất hiện.
+ Bên cạnh trò chơi đóng vai theo chủ đề – dạng trò chơi mang đầy đủ đặc tính của hoạt động chơi và loại trò chơi đặc trưng nhất của trẻ mẫu giáo, các dạng trò chơi khác lần lượt xuất hiện như trò chơi xây dựng, trò chơi đóng kịch, trò chơi có luật lệ rõ ràng.

  Trò chơi có luật lệ rõ ràng và công khai xuất hiện sau trò chơi đóng vai theo chủ đề (luật ẩn kín trong vai chơi) và chỉ xuất hiện ở một giai đoạn phát triển nhất định của trẻ.

– *Quy luật chung của sự phát triển các hình thức chơi của trẻ mẫu giáo là*: từ trò chơi có vai công khai, hoàn cảnh tưởng tượng công khai và luật lệ chơi không công bố (luật lệ chơi ẩn bên trong vai chơi) chuyển sang trò

chơi có luật lệ chơi được công bố (luật lệ chơi rõ rệt ở bên ngoài nhưng hoàn cảnh tưởng tượng và vai chơi tồn tại dưới hình thức ẩn kín).

Tóm lại, hoạt động chơi của trẻ em là một loại hoạt động mang tính xã hội và mang tính lịch sử. Trò chơi trẻ em có một lịch sử lâu đời, xuất hiện ở giai đoạn phát triển nhất định của xã hội loài người. Trò chơi xuất hiện sau lao động và trên cơ sở lao động. Nguồn gốc ban đầu quyết định nội dung trò chơi của trẻ là cuộc sống xã hội xung quanh các em. Các trò chơi trẻ em rất phong phú về nội dung, hình thức và nguồn gốc của nó cũng như về sự tác động của nó đối với trẻ.

Trò chơi của trẻ mẫu giáo rất đa dạng và phong phú về nội dung, tính chất cũng như cách thức tổ chức chơi. Do đó, việc phân loại trò chơi một cách chính xác là rất khó khăn và hiện vẫn đang được bàn luận. Mỗi loại trò chơi đều mang tính chất riêng biệt của mình, nhưng tất cả chúng đều có một loạt những đặc điểm chung.

b. Các đặc điểm của hoạt động chơi ở trẻ em

Nhiều công trình khoa học trong và ngoài nước nghiên cứu về trò chơi của trẻ em cho thấy hoạt động chơi ở trẻ em thường mang một số đặc điểm sau:

– *Động cơ của hoạt động chơi* không nằm ở kết quả của hoạt động mà lại nằm trong bản thân quá trình chơi – kích thích hoạt động chơi nằm ngay trong quá trình hoạt động. Trẻ tham gia vào trò chơi nào đó là do sự lôi cuốn, hấp dẫn của bản thân quá trình chơi chứ không phải nhằm vào kết quả đạt được của hoạt động đó.

– *Tính chất kí hiệu – tượng trưng trong trò chơi*

Chức năng kí hiệu của ý thức trẻ em đang được hình thành ở lứa tuổi mẫu giáo và được thể hiện rõ rệt nhất trong chính trò chơi. Trong trò chơi, trẻ hành động với vật thay thế mang tính chất tượng trưng cho đối tượng thực: đặt tên mới cho vật thay thế đó, hành động với nó phù hợp với tên gọi mới này. Đối tượng thay thế trở thành chỗ dựa đối với tư duy và hành động chơi được rút gọn, mang tính chất khái quát so với hành động thực tế nhưng lại phản ánh được tính chất của những hành động thực tế. Hành động trong trò chơi không bị ràng buộc bởi những phương thức bắt buộc của hành động trong thực tế – mang tính tượng trưng. Như vậy, trên cơ sở hành động với đối tượng thay thế, trẻ suy nghĩ về đối tượng thực. Điều đó nói lên trẻ đã biết dùng những kí hiệu tượng trưng

để nhận thức thế giới – trò chơi mang tính chất kí hiệu – tượng trưng. Đặc điểm này đóng vai trò hết sức quan trọng trong sự phát triển trí tuệ của trẻ.

– *Tính chất tự do của hoạt động chơi ở trẻ em*

Hoạt động chơi của trẻ hoàn toàn xuất phát từ nhu cầu, hứng thú cá nhân nhằm thỏa mãn ý thích, nguyện vọng của bản thân. Trẻ thích thì chơi, không thích thì không chơi nữa. Chơi mà bị bắt buộc thì không còn là chơi.

Đây là những đặc trưng cơ bản phân biệt hoạt động chơi với lao động, học tập. Tính tự do của hoạt động chơi liên quan đến vị trí của trò chơi trong cuộc sống xã hội. Về điều này A.X. Macarencô đã chỉ rõ: Trò chơi và công việc khác nhau ở điểm gì? Chỉ có một điều khác biệt là: công việc là sự tham gia của con người vào việc sản xuất của xã hội để tạo ra những giá trị vật chất, giá trị văn hóa hay nói ngắn gọn lại là những giá trị xã hội. Trò chơi không tuân theo những mục đích như vậy. Đối với những mục đích xã hội, trò chơi không có quan hệ trực tiếp, nhưng lại có quan hệ gián tiếp. Nó tập cho con người có những cố gắng về thể lực và tâm lí cần thiết cho công việc.

– *Hoạt động chơi của trẻ em là một hoạt động tự lực và mang tính tự tổ chức*

Chơi là hoạt động độc lập và tự chủ đầu tiên của đứa trẻ. Hơn bất cứ hoạt động nào, khi tham gia vào trò chơi, trẻ em bộc lộ hết mình một cách tích cực và chủ động. Trong khi chơi, trẻ tự lực làm lấy mọi việc từ việc chọn trò chơi, bạn chơi đến việc tìm kiếm đồ chơi... đặc biệt là cố gắng tìm cách khắc phục những trở ngại xuất hiện trong quá trình chơi.

Tính chất tự lực của trẻ trong trò chơi được K.Đ. Usinxki chỉ rõ: Trong cuộc sống thực tế, các cháu hoàn toàn trẻ con, chưa có tính tự lực, thường bị lôi cuốn theo dòng chảy của cuộc sống một cách mù quáng và thờ ơ, nhưng trong trò chơi chúng là những con người trưởng thành, đang thử sức lực của mình và tự lực tổ chức sự sáng tạo của mình.

Một biểu hiện độc đáo của tính tự lực trong hoạt động chơi là sự tự điều chỉnh hành vi của mình khi chơi. Để phù hợp với yêu cầu của trò chơi và bạn chơi, đứa trẻ luôn phải tự điều chỉnh hành vi của mình để không bị loại ra khỏi cuộc chơi. Chính tính tự lực xuất hiện và phát triển trong hoạt động chơi đã tạo cho trẻ niềm vui, lòng tự tin cần thiết cho cuộc sống hiện tại của trẻ cũng như trong tương lai.

Các luật lệ trong các trò chơi giúp trẻ tự tổ chức trò chơi. Việc phá vỡ các luật lệ chơi sẽ dẫn đến phá vỡ trò chơi, vì thế những người tham gia chơi đều tự nguyện chấp nhận và thực hiện các luật lệ chơi rất đa dạng, phong phú theo yêu cầu của trò chơi.

– *Hoạt động chơi mang lại cảm xúc chân thực, mạnh mẽ, đa dạng*

Mặc dù trong khi chơi có thể xuất hiện cả những cảm xúc tiêu cực, nhưng chơi bao giờ cũng mang đến cho trẻ niềm vui sướng, thỏa mãn. Chơi mà không có niềm vui sướng thì không còn là chơi nữa. Trẻ em lao vào cuộc chơi với tất cả sự say mê và lòng nhiệt tình của mình. Sắc thái cảm xúc chân thực, mạnh mẽ được trẻ bộc lộ trong trò chơi. Chính vì thế, trò chơi tác động mạnh mẽ và toàn diện đến trẻ em.

– *Sự hiện diện của những yếu tố sáng tạo khởi đầu*

Một trò chơi thực sự bao giờ cũng liên quan với sáng kiến, sáng tạo của trẻ. Trò chơi thực sự luôn tạo cơ hội cho tư duy và ốc tưởng tượng của trẻ làm việc một cách tích cực.

Tóm lại, hoạt động chơi của trẻ là một loại hoạt động mang tính tự do, tự lực, tự tổ chức, có sự hiện diện của những yếu tố sáng tạo khởi đầu, mang lại những cảm xúc chân thực, mạnh mẽ và đa dạng... với sự tham gia tích cực của toàn bộ nhân cách đứa trẻ. Nhờ đó, trẻ phát triển về mọi mặt, trong đó có sự phát triển trí tuệ. Dựa vào những đặc điểm đặc thù của hoạt động chơi của trẻ, người lớn có thể tác động tích cực lên trò chơi của trẻ một cách có mục đích và có kế hoạch sao cho phù hợp với từng thời kì phát triển của trẻ.

3. Vai trò của hoạt động chơi đối với sự phát triển của trẻ

Hoạt động chơi (trong đó trò chơi đóng vai theo chủ đề giữ vị trí trung tâm), là hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo. Nó là hoạt động phù hợp nhất với nhu cầu, khả năng và hứng thú của trẻ và tạo ra những nét tâm lí đặc trưng cho lứa tuổi mẫu giáo. Những phẩm chất tâm lí và những đặc điểm nhân cách của trẻ mẫu giáo hình thành và phát triển mạnh mẽ nhất trong hoạt động chơi. Những biến đổi về chất trong tâm lí của trẻ, chuẩn bị cho trẻ chuyển sang một giai đoạn phát triển cao hơn được hình thành chính trong hoạt động này. Hoạt động chơi còn là tiền đề quan trọng để hình thành những dạng hoạt động khác như học tập, lao động.

Tưởng tượng xuất hiện trước hết trong trò chơi và tình huống tưởng tượng trong trò chơi là một trong những con đường có khả năng dẫn đến trừu tượng hóa. Các quy tắc chơi là trường học rèn luyện ý chí. Sự thống nhất của tình huống tưởng tượng và các quy tắc trong trò chơi là cơ sở của sự thống nhất của trí tuệ và ý chí. Chơi là sự thực hành, qua đó đứa trẻ sẽ được chuẩn bị cho cuộc sống và trẻ trưởng thành từ đó.

Trò chơi có ý nghĩa đặc biệt của trong giai đoạn lứa tuổi mẫu giáo. Đối với trẻ mẫu giáo – trò chơi là học tập, là lao động, là hình thức giáo dục. Trò chơi hoàn toàn đáp ứng nhu cầu của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo, đáp ứng niềm vui sướng, tính tích cực, nhu cầu vận động, làm sinh động thêm ốc tưởng tượng, tính tò mò ham hiểu biết; trò chơi là phương tiện giáo dục chính.

A.X. Macarencô đã đánh giá trò chơi có ý nghĩa to lớn đối với việc giáo dục trẻ em: Trong trò chơi đứa trẻ như thế nào, thì sau này khi lớn lên, nó sẽ cũng như thế trong công việc. Vì vậy cho nên việc giáo dục người công dân trong tương lai được tiến hành trước hết là trong trò chơi.

Trò chơi là phương tiện phát triển toàn diện cho trẻ. Trong trò chơi trẻ lĩnh hội những kinh nghiệm xã hội của người lớn một cách tự nhiên, hình thành những khả năng và năng lực: thể lực, trí tuệ... *Trò chơi không phải chỉ là phương tiện giáo dục cho từng trẻ mà còn là hình thức tổ chức cuộc sống của trẻ ở trường mẫu giáo, là phương tiện hình thành xã hội trẻ em.*

Hiện nay, các nhà nghiên cứu giáo dục mầm non nhiều nước trên thế giới cũng đã cho ra các chương trình giáo dục trẻ em mà trong đó trò chơi được đặt vào vị trí trung tâm.

Tóm lại, hoạt động chơi giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển ở trẻ các chức năng tâm lí (nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, ý chí...) và hình thành, phát triển các mặt của nhân cách một cách toàn diện. Chơi chính là cuộc sống thực của trẻ, là niềm vui và hạnh phúc của tuổi thơ. Vì vậy tổ chức hoạt động chơi cho trẻ ở lứa tuổi này cực kì quan trọng và có ý nghĩa giáo dục to lớn.

4. Phân loại trò chơi trẻ em

Có nhiều cách phân loại trò chơi trẻ em. Một trong các cách phân loại đó thường được sử dụng là:

– Trò chơi không có luật rõ ràng, bao gồm:

+ *Trò chơi đóng vai theo chủ đề*: Là loại trò chơi sáng tạo tiêu biểu nhất và là trò chơi ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến sự phát triển tâm lí và hình

thành nhân cách của trẻ. Trong trò chơi này, trẻ đóng vai người khác và thường sử dụng đồ vật thay thế, hoàn cảnh tưởng tượng. Qua đó, trẻ bắt chước hành động hoặc lời nói, phản ánh ấn tượng, biểu tượng và hiểu biết của trẻ về các hoạt động và các mối quan hệ xã hội. Kiểu chơi này tập trung vào các quan hệ xã hội và các mối quan hệ qua lại giữa các cá nhân. Kiểu chơi này bộc lộ mạnh khả năng nhập vai của trẻ. Trong phạm vi hoạt động này, trẻ sử dụng và phát triển tất cả các khía cạnh của nhân cách như: nhận thức, ngôn ngữ, xã hội, tình cảm và cách ứng xử.

Trẻ mẫu giáo lớn có thể tự lập kế hoạch và tự điều khiển trò chơi trong nhóm (thảo luận về chủ đề chơi, nội dung chơi và phân các vai chơi, chọn người chủ trò,...); biết thể hiện mối quan hệ qua lại, phối hợp giữa các nhóm chơi trong chủ đề chơi chung, giúp đỡ nhau khi chơi và nhận xét, đánh giá lẫn nhau.

Trẻ đóng một vai quen thuộc qua bắt chước hành động hoặc biểu đạt bằng lời nói.

+ *Trò chơi lắp ghép – xây dựng*: Trẻ có thể chơi lắp ghép – xây dựng với nhiều loại nguyên vật liệu khác nhau. Trẻ có thể sử dụng sáng tạo, đa dạng các loại nguyên vật liệu. Đặc điểm chính của kiểu chơi này là trẻ cố gắng tạo thành một sản phẩm và có sự thích thú ngay trong quá trình tạo ra sản phẩm đó. Hoạt động này giúp trẻ phát triển hiểu biết về số lượng, màu sắc, hình dạng, kích thước, vị trí trong không gian và học cách phân loại, giải quyết vấn đề, suy nghĩ ra quyết định cũng như kĩ năng ngôn ngữ. Nội dung chơi xây dựng, sản phẩm của trò chơi lắp ghép thường gắn với chủ đề chơi của trò chơi đóng vai và gắn với chủ đề giáo dục đang triển khai.

+ *Trò chơi đóng kịch*: Là dạng của trò chơi đóng vai theo các tác phẩm văn học – kịch bản phỏng theo câu truyện và các vai là những nhân vật trong truyện. Trò chơi đóng kịch được tổ chức như một hoạt động sáng tạo, tự lập của trẻ. Trò chơi đóng kịch hướng đến hoạt động biểu diễn văn nghệ.

Chơi đóng kịch và chơi đóng vai theo chủ đề phản ánh sinh hoạt xã hội cần được sự giúp đỡ và hướng dẫn của người lớn, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm và lĩnh hội các quy tắc hành vi, thái độ ứng xử mà xã hội mong đợi.

– Trò chơi có luật được quy định rõ ràng (gọi tắt là trò chơi có luật), bao gồm:

+ *Trò chơi học tập*: Loại trò chơi này được tạo nên bởi người lớn nhằm đạt tới mục tiêu giáo dục – dạy học rõ ràng. Trẻ được giao một nhiệm vụ rõ ràng nhằm thu nhận kiến thức, các khái niệm hoặc các kĩ năng cụ thể. Trò chơi

học tập giúp trẻ rèn luyện và phát triển các giác quan, năng lực trí tuệ như khả năng nhận xét, so sánh, phân tích, tổng hợp, tư duy ngôn ngữ,...

+ *Trò chơi vận động*: Là loại trò chơi sử dụng cơ bắp và toàn bộ cơ thể. Trò chơi vận động phát triển cả vận động thô và tinh, cũng như sự kiểm soát các cơ và các kĩ năng phối hợp. Trò chơi vận động giúp trẻ hiểu biết về không gian và hình thành tính tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần tập thể.

+ *Trò chơi dân gian*: Là những trò chơi được sáng tạo, lưu truyền tự nhiên, rộng rãi từ thế hệ này sang thế hệ khác, mang đậm bản sắc văn hóa dân gian. Trò chơi dân gian không chỉ thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ mà còn góp phần hình thành nhân cách của trẻ. Đặc điểm cơ bản của trò chơi dân gian là luật chơi của từng trò chơi mang tính ước lệ, tạm thời. Trong quá trình chơi, tuỳ theo trình độ, vốn kinh nghiệm của trẻ,... giáo viên có thể thay đổi luật chơi cho phù hợp, hấp dẫn và lôi cuốn trẻ.

+ *Trò chơi sử dụng phương tiện công nghệ hiện đại (trò chơi với phần mềm máy vi tính, trò chơi điện tử)*

  Đây là những trò chơi được giáo viên lựa chọn phù hợp với nội dung chủ đề đang triển khai và nội dung trọng tâm của các lĩnh vực giáo dục (Ví dụ: Phần mềm giáo dục Edmark – Ngôi nhà sách của Bailey; Ngôi nhà toán học của Millie,...), phát triển ý tưởng từ ngân hàng trò chơi cho trẻ sử dụng.

  Mỗi loại trò chơi nêu trên đều có những đặc điểm nhất định và có tác dụng nhất định đối với sự hình thành và phát triển tâm lí – nhân cách của trẻ. Nhìn chung các loại trò chơi đều hướng tới sự phát triển của trẻ. Tuy nhiên, mỗi loại trò chơi có một thế mạnh. Ví dụ, trò chơi học tập có nhiều thế mạnh về phương diện phát triển trí tuệ. Nhiệm vụ giáo dục chủ yếu của trò chơi học tập là phát triển trí tuệ của trẻ.

Hoạt động 2. Liên hệ thực tế về các loại trò chơi của trẻ em trong trường mầm non hiện nay

– Hãy nhớ lại và viết ra một cách ngắn gọn những loại trò chơi của trẻ em trong trường mầm non hiện nay theo từng độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo.

+ Tuổi nhà trẻ:

+ Tuổi mẫu giáo:

– Suy ngẫm về những trò chơi trẻ hay chơi, những trò chơi trẻ ít chơi đối với từng độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo. Thảo luận, chia sẻ với đồng nghiệp vì sao có tình trạng đó.

+ Những trò chơi trẻ hay chơi:

• Nhà trẻ:

• Mẫu giáo:

Vì:

+ Những trò chơi trẻ ít chơi:

• Nhà trẻ:

• Mẫu giáo:

Vì:

– Ở trường/lớp bạn đang làm việc, trẻ em có cơ hội tự làm đồ chơi, tạo ra đồ chơi để phát triển vận động tinh, sự khéo léo của đôi tay và thể hiện khả năng sáng tạo, chủ động, linh hoạt trong khi chơi hay không?

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về thực tiễn tổ chức các trò chơi cho trẻ mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

– Các loại trò chơi được tổ chức trong trường mầm non hiện nay bao gồm: Trò chơi đóng vai theo chủ đề; trò chơi ghép hình, lắp ghép, xây dựng; trò chơi đóng kịch; trò chơi học tập; trò chơi vận động; trò chơi dân gian và trò chơi với một số phương tiện công nghệ hiện đại.
– Liên hệ thực tế các loại trò chơi được tổ chức trong trường mầm non, trong lớp của bạn và cơ hội tự làm đồ chơi, tạo ra đồ chơi của trẻ.

Nội dung 2

ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHƠI CHO TRẺ Ở TRƯỜNG MẦM NON (7 tiết)

Hoạt động 1. Tìm hiểu phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục mầm non

Bạn đã từng nghiên cứu các tài liệu về phương pháp dạy học tích cực, đã từng vận dụng nó trong quá trình giáo dục trẻ mầm non, hãy nhớ lại và viết ra một cách ngắn gọn suy nghĩ của mình theo những gợi ý sau:

– **Phương pháp dạy học tích cực:**

– **Bản chất của phương pháp dạy học tích cực:**

– **Đặc điểm của phương pháp dạy học tích cực:**

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

– *Phương pháp dạy học tích cực* là những phương pháp giáo dục, dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

– *Bản chất của phương pháp dạy học tích cực* là phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ. Phương pháp dạy học tích cực hướng tới việc hoạt động hóa, tích cực hóa hoạt động nhận thức của trẻ – tập trung vào phát huy tính tích cực của trẻ.

+ Dựa vào vốn kinh nghiệm của trẻ, hứng thú hoạt động của trẻ, tạo mọi cơ hội cho trẻ phát triển khả năng tìm tòi, khám phá, trải nghiệm...
+ Tạo cơ hội huy động tối đa vốn kinh nghiệm đã có vào hoạt động trải nghiệm.
+ Tôn trọng các nhu cầu của cá nhân trẻ, tạo cơ hội cho trẻ phát triển khả năng thích ứng, hòa nhập với cuộc sống xung quanh.
+ Kích thích động cơ bên trong của trẻ, gây hứng thú, lôi cuốn trẻ vào các hoạt động, tạo các tình huống có vấn đề cho trẻ hoạt động, đặc biệt là hoạt động nhận thức.

– *Đặc điểm của các phương pháp dạy học tích cực*

+ *Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động của trẻ, trong đó có hoạt động chơi*

Trong quá trình dạy học, giáo viên tổ chức nhiều hoạt động của trẻ, *trong đó có hoạt động chơi*. Trẻ được cuốn hút vào các hoạt động đa dạng, thông qua đó tự lực tìm tòi, khám phá, trải nghiệm những điều mình chưa rõ để có được các kiến thức, kĩ năng mới trong cuộc sống (chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được giáo viên sắp đặt).

Được đặt vào những tình huống của đời sống thực tế, trẻ trực tiếp quan sát, thảo luận/trao đổi, làm thí nghiệm, giải quyết vấn đề đặt ra theo cách suy nghĩ của mình. Qua đó trẻ nắm được các kiến thức và kĩ năng mới, vừa nắm được phương pháp "làm ra" kiến thức, kĩ năng (không rập theo những khuôn mẫu sẵn có), được bộc lộ và phát huy tiềm năng sáng tạo.

Dạy học ở trường mầm non có những thuận lợi bởi sự đa dạng phong phú của các hình thức và cách học của trẻ cũng như các hình thức tổ chức hoạt động, thời gian thực hiện và hoàn cảnh thực tế. Đối với trẻ, chơi có nghĩa là học. Khi chơi, trẻ phát triển sự hiểu biết về các khái niệm. Trẻ lĩnh hội hiểu biết qua chơi, qua trải nghiệm dựa vào xem xét và khám phá các sự vật, hiện tượng của thế giới xung quanh, qua bất đồng giữa khái niệm hiện có với những thông tin mới thu nhận được và dùng trí tưởng tượng của trẻ.

+ *Phối hợp hợp lí các phương pháp khi tổ chức các hoạt động của trẻ*

Phát huy tính tích cực của trẻ bằng phối hợp hợp lí các phương pháp trong quá trình tổ chức các hoạt động của trẻ như: phương pháp trực quan, phương pháp làm mẫu, phương pháp dùng lời, phương pháp dùng trò chơi....

Trong tổ chức hoạt động chơi cho trẻ, giáo viên cần phối hợp hợp lí các phương pháp: phương pháp đóng vai, phương pháp dùng lời, phương pháp tạo tình huống, phương pháp làm mẫu... nhằm khơi gợi kinh nghiệm sống và hiểu biết của trẻ, đồng thời khuyến khích tính tích cực, chủ động, sáng tạo và duy trì cảm xúc vui thích của trẻ trong khi chơi.

Trẻ học hiệu quả nhất qua hoạt động, trải nghiệm trực tiếp. Trẻ sử dụng các giác quan để thu nhận thông tin về thế giới xung quanh chúng. Trẻ cần được người lớn nói về những gì trẻ nhìn, nghe, nếm, ngửi và cảm thấy để hiểu các thông tin thu được từ các giác quan và hình thành các khái niệm cũng như học các từ đi kèm với các khái niệm đó. Những năm đầu tiên trong cuộc sống, trẻ nhỏ cần nhiều những trải nghiệm với các vật thật như là cơ sở cho các khái niệm.

Trong hoạt động chơi, hiểu biết của trẻ được phong phú lên nhờ những kinh nghiệm học tự phát và những kinh nghiệm được nhà giáo dục dự tính trước và mỗi kinh nghiệm học đều góp phần vào sự phát triển của trẻ.

+ *Dạy học chú trọng rèn luyện phương pháp tự học của trẻ*

Phương pháp dạy học tích cực xem việc rèn luyện phương pháp học tập cho học sinh không chỉ là một biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn là một mục tiêu dạy học.

Trong xã hội hiện đại đang biến đổi nhanh – với sự bùng nổ thông tin, khoa học, kĩ thuật, công nghệ phát triển như vũ bão, dạy học không thể nhồi nhét vào đầu óc trẻ khối lượng kiến thức ngày càng nhiều. Dạy trẻ phương pháp học cần phải được quan tâm ngay từ lứa tuổi mầm non. Trong các phương pháp học thì cốt lõi là phương pháp tự học, tự tìm tòi, khám phá.

Trong quá trình dạy học, giáo viên cần nhấn mạnh và chú trọng mặt hoạt động học của trẻ, nỗ lực tạo ra sự chuyển biến *từ học tập thụ động sang tự học chủ động*.

Trong tổ chức hoạt động giáo dục, giáo viên cần tạo cơ hội hình thành ở trẻ *phương pháp, kĩ năng, thói quen, ý chí tự học* (tìm tòi, khám phá...) và tạo cho trẻ tính tò mò, lòng ham học, khơi dậy nội lực vốn có ở trẻ.

Trong khi chơi, trẻ cần được phát huy khả năng tự học như tích cực quan sát, so sánh, nhận xét, suy luận, dự đoán, đưa ra kết luận, giải quyết vấn đề, chia sẻ thông tin.... Khuyến khích và tạo cơ hội để trẻ tự thỏa thuận

với bạn chơi, chọn chủ đề chơi, nội dung chơi và đồ chơi. Trong quá trình chơi, trẻ được phát huy tính tích cực và chủ động giao tiếp với bạn, hợp tác với bạn để tìm hiểu, khám phá thế giới tự nhiên và xã hội.

+ *Tăng cường hoạt động cá nhân, phối hợp với hoạt động hợp tác giữa các cá nhân trong nhóm/lớp*

Phương pháp dạy học tích cực đòi hỏi đáp ứng yêu cầu cá thể hóa hoạt động theo nhu cầu và khả năng của mỗi trẻ.

Tuy nhiên, không phải mọi tri thức, kĩ năng, thái độ đều được hình thành bằng những hoạt động độc lập cá nhân. Lớp học là môi trường giao tiếp giáo viên – trẻ, trẻ – trẻ tạo nên mối quan hệ hợp tác giữa các cá nhân. Trẻ được hoạt động trong nhóm nhỏ sẽ xuất hiện thực sự nhu cầu phối hợp, hợp tác giữa các cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ chung. Trong hoạt động theo nhóm nhỏ sẽ phát huy mối quan hệ hợp tác giữa trẻ với nhau, đồng thời phát huy tính tích cực, độc lập, tư duy sáng tạo của trẻ.

+ *Kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá của trẻ*

Trong phương pháp dạy học tích cực, giáo viên phải hướng dẫn trẻ phát triển kĩ năng tự đánh giá để tự điều chỉnh cách học. Liên quan với điều này, giáo viên cần tạo điều kiện thuận lợi để trẻ được tham gia đánh giá lẫn nhau. Tự đánh giá đúng và điều chỉnh hoạt động kịp thời là năng lực rất cần cho sự thành đạt trong cuộc sống của mỗi người.

Từ dạy và học thụ động sang dạy và học tích cực, giáo viên không còn đóng vai trò đơn thuần là người truyền đạt kiến thức, giáo viên trở thành người *thiết kế, tổ chức, hướng dẫn* các hoạt động độc lập hoặc theo nhóm nhỏ để trẻ tự lực chiếm lĩnh nội dung học tập, chủ động đạt các mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ theo yêu cầu của chương trình.

+ *Sử dụng hợp lí các điều kiện cần thiết và phương tiện sẵn có ở địa phương cho hoạt động của trẻ*

Phương pháp dạy học tích cực đòi hỏi giáo viên là trung gian giữa trẻ và thế giới, với tất cả các kích thích khi có cơ hội và trong kế hoạch.

Khi gặp những cơ hội thuận tiện trong sinh hoạt hằng ngày của trường mầm non, giáo viên đưa ra những lời giải thích, làm giàu thêm hiểu biết của trẻ hoặc đáp lại những câu hỏi của trẻ, kích thích trẻ tự hỏi, tìm kiếm, đưa ra giả thuyết và rút ra kết luận; và dùng trí tò mò của trẻ để mở rộng tầm hiểu biết cho trẻ.

Hướng dẫn nằm trong kế hoạch: Giáo viên đặt kế hoạch các hoạt động cho các chủ đề khác nhau có trong chương trình và phù hợp với nhu cầu và hứng thú của trẻ, kiểu tổ chức học, phương tiện giáo dục, các phương pháp dạy và các công cụ cho đánh giá định tính và định lượng.

Hoạt động 2. Ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức chơi cho trẻ trong trường mầm non

Mỗi hoạt động của trẻ có những đặc điểm đặc trưng, do vậy việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực vào việc tổ chức mỗi hoạt động của trẻ cũng có những yêu cầu riêng. Bằng hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân khi ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ, bạn hãy nhớ lại và viết ra một cách ngắn gọn suy nghĩ của mình về một số vấn đề sau:

– Nguyên tắc ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ:

– Vai trò của giáo viên khi ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ:

– Những yêu cầu khi ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ:

Bạn đối chiếu những điều vừa viết ra với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Nguyên tắc ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ

- Đảm bảo tính tự nguyện và hứng thú của trẻ trong việc lựa chọn trò chơi, tham gia vào nhóm chơi, chọn bạn chơi, góc chơi, đồ dùng, đồ chơi,...
- Lấy trẻ làm trung tâm, đáp ứng nhu cầu chơi và phù hợp với khả năng của độ tuổi và từng trẻ.
- Đảm bảo tính linh hoạt và sáng tạo, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ trong lựa chọn trò chơi và quá trình chơi.
- Phù hợp với kinh nghiệm, hứng thú của trẻ, điều kiện thực tế của nhóm, lớp và của địa phương.
- Tạo môi trường cho trẻ hoạt động tích cực, tận dụng môi trường sẵn có và tạo cơ hội cho trẻ thực hành, hoạt động trải nghiệm nhiều nhất.
- Cân đối hài hòa các hoạt động: cá nhân và nhóm, trong lớp và ngoài trời, tĩnh và động, hoạt động do trẻ khởi xướng và do giáo viên khởi xướng,...

2. Vai trò của giáo viên khi ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ

Vai trò của giáo viên trong tổ chức hoạt động chơi

Cung cấp nguyên vật liệu	Tổ chức môi trường	Giám sát và hỗ trợ
Yêu cầu: – Đầy đủ, đa dạng, mang tính gợi mở; – Phù hợp với độ tuổi; – Tạo ra sự thử thách, sáng tạo; – Có tính thẩm mĩ;	– Tổ chức không gian phù hợp (chia thành khu vực/góc), sắp xếp hợp lí, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trẻ. – Khu vực/góc chơi mang tính mở để trẻ có thể phát huy tính tích	– Quan sát, lắng nghe; – Đưa ra gợi ý; – Cùng chơi và chỉ dẫn; – Khuyến khích, giúp đỡ trẻ khi cần thiết.

Cung cấp nguyên vật liệu	Tổ chức môi trường	Giám sát và hỗ trợ
– Sẵn có ở địa phương; – An toàn với trẻ...	cực, chủ động, sáng tạo (cá nhân và nhóm),... – Xây dựng môi trường giao tiếp tích cực giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với giáo viên và nuôi dưỡng xúc cảm để kết nối tình cảm với trẻ và giữa trẻ với nhau.	

3. Những yêu cầu đối với giáo viên khi ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ

– Tổ chức môi trường cho trẻ hoạt động:

+ Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi mang tính gợi mở, phong phú, đa dạng kích thích trẻ hoạt động tích cực và sáng tạo.

+ Sắp xếp bố trí đồ dùng, đồ chơi ở trong tầm mắt của trẻ, dễ lấy dễ cất, thuận lợi cho việc trẻ chơi và mở rộng nội dung chơi, gắn với chủ đề.

+ Bố trí các khu vực hoạt động thuận tiện, hợp lí, thỉnh thoảng đổi chỗ và thay đổi đồ dùng, đồ chơi để hấp dẫn trẻ.

+ Tận dụng các điều kiện, hoàn cảnh sẵn có của địa phương và các nguyên vật liệu sẵn có (nguyên vật liệu thiên nhiên và nguyên vật liệu tái sử dụng).

+ Xây dựng bầu không khí giao tiếp tích cực.

– Gợi ý và cho trẻ tự lựa chọn phương tiện, đồ dùng, đồ chơi, trò chơi, đặt tên trò chơi để đảm bảo tính chủ động, linh hoạt và sáng tạo của trẻ.

– Dựa vào hứng thú, vốn kinh nghiệm của trẻ để khai thác khả năng hoạt động của trẻ, mở rộng nội dung chơi, hành động chơi phù hợp với độ tuổi.

– Khơi gợi những kinh nghiệm trẻ đã có, đề xuất ý tưởng chơi phù hợp với hứng thú, với điều kiện thực tế của nhóm/lớp.

– Khuyến khích, giúp trẻ thể hiện đúng vai chơi, luật chơi và các mối quan hệ hợp tác, giao tiếp trong nhóm chơi và giữa các nhóm chơi với nhau, phát triển nội dung trò chơi phù hợp với mục đích giáo dục và chủ đề.

– Gây hứng thú, lôi cuốn trẻ vào các trò chơi, tạo các tình huống có vấn đề cho trẻ hoạt động.

– Phát hiện kịp thời những biểu hiện tích cực, sáng tạo của trẻ trong khi chơi để động viên, khuyến khích kịp thời.

– Luôn gợi ý trẻ thay đổi vai chơi, không nên để tình trạng trẻ chỉ chơi một vai, chơi một mình hoặc chơi ở một nhóm nào đó quá lâu trong một tuần.
– Đảm bảo tính tự nguyện và hứng thú của trẻ trong việc lựa chọn trò chơi, tham gia vào nhóm chơi, chọn bạn chơi, góc chơi, đồ dùng, đồ chơi,...
– Cung cấp một số hiểu biết, kinh nghiệm cho trẻ, gắn với nội dung chủ đề và chủ đề chơi.

Hoạt động 3. Lựa chọn một trong hai phương án tổ chức hoạt động chơi cho trẻ của bạn và giải thích vì sao bạn lựa chọn phương án đó

Bạn đọc và suy ngẫm về mỗi phương án tổ chức hoạt động chơi cho trẻ dưới đây để lựa chọn cho mình phương án và giải thích vì sao.

TT	Phương án 1	Phương án 2
	Tập trung vào các hoạt động của giáo viên.	Tập trung vào các hoạt động của trẻ.
	Giáo viên đưa ra/chuẩn bị các trò chơi/đồ chơi, chia trẻ vào các nhóm chơi.	Giáo viên chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi và trẻ tự chọn đồ chơi, nhóm chơi theo ý thích.
	Giáo viên nói nhiều và làm thay cho trẻ.	Trẻ khởi xướng trò chơi, chọn khu vực chơi, thảo luận với bạn về trò chơi, hoạt động trải nghiệm, khám phá.
	Trẻ lắng nghe và làm theo hướng dẫn của giáo viên.	Trẻ được khuyến khích tích cực tham gia vào trò chơi, tìm tòi, khám phá, trải nghiệm bằng các giác quan.
	Sử dụng phương pháp làm mẫu/chơi mẫu.	Phối hợp và sử dụng hợp lí các phương pháp.
	Giao tiếp chủ yếu từ cô đến trẻ.	Giao tiếp giữa cô với trẻ và giữa trẻ với nhau.
	Giáo viên nhận xét, đánh giá trẻ là chính.	Đánh giá của giáo viên kết hợp với tự nhận xét, đánh giá của trẻ và nhóm trẻ.

Bạn hãy đọc những thông tin dưới đây để khẳng định lựa chọn của mình.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Phương án 1. Tổ chức hoạt động chơi tập trung vào hoạt động của giáo viên, trẻ chơi thụ động.

Phương án 2. Tổ chức hoạt động chơi tập trung vào hoạt động của trẻ, trẻ được phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động.

Hoạt động 4. Hãy nêu sự khác biệt giữa ứng dụng phương pháp dạy học tích cực và không ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động chơi cho trẻ trong trường mầm non

– **Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của giáo viên:**

– **Vị trí, vai trò, nhiệm vụ của học sinh:**

– **Sử dụng các phương pháp:**

– **Nhận xét, đánh giá:**

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

	Phương án ứng dụng phương pháp dạy học tích cực	Phương án không ứng dụng phương pháp dạy học tích cực
	Tập trung vào các hoạt động của trẻ.	Tập trung vào các hoạt động của giáo viên.
	Giáo viên chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi và gợi mở để trẻ tự chọn đồ chơi, nhóm chơi theo ý thích.	Giáo viên đưa ra/chuẩn bị các trò chơi/đồ chơi, chia trẻ vào các nhóm chơi.

	Phương án ứng dụng phương pháp dạy học tích cực	Phương án không ứng dụng phương pháp dạy học tích cực
	Trẻ khởi xướng trò chơi, chọn khu vực chơi, thảo luận với bạn về trò chơi, hoạt động trải nghiệm, khám phá.	Giáo viên nói nhiều và làm thay cho trẻ.
	Trẻ được khuyến khích tích cực tham gia vào trò chơi, tìm tòi, khám phá, trải nghiệm bằng các giác quan.	Trẻ lắng nghe và làm theo hướng dẫn của giáo viên.
	Phối hợp và sử dụng hợp lí các phương pháp.	Sử dụng phương pháp làm mẫu/chơi mẫu.
	Giao tiếp giữa cô với trẻ và giữa trẻ với nhau.	Giao tiếp chủ yếu từ cô đến trẻ.
	Đánh giá của giáo viên kết hợp với tự nhận xét, đánh giá của trẻ và nhóm trẻ.	Giáo viên nhận xét, đánh giá trẻ là chính.

Hoạt động 5. Cho ví dụ minh họa về ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động chơi cho trẻ trong trường mầm non ở lớp của bạn và thảo luận nhóm

– Nhà trẻ:

– Mẫu giáo:

Bạn hãy đọc những thông tin dưới đây để tăng thêm thông tin về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Nhà trẻ

Ví dụ tổ chức trò chơi thao tác vai cho trẻ 24 – 36 tháng

– Giáo viên chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng phù hợp để trẻ thực hiện các thao tác vai kết hợp trò chuyện với trẻ nhằm khuyến khích phát triển hành động chơi và lời nói của trẻ.

– Cho trẻ chơi các trò chơi thao tác vai mô phỏng, bắt chước những hành động phản ánh sinh hoạt nhằm thoả mãn nhu cầu giao tiếp và khám phá thế giới đồ vật, hình thành kĩ năng sống... tuỳ thuộc vào sự hứng thú của trẻ, như: trò chơi xúc cho bé ăn, ru em bé ngủ, kéo đẩy ô tô...

2. Mẫu giáo bé

* *Ví dụ tổ chức trò chơi đóng vai*

– Đây là loại trò chơi sáng tạo tiêu biểu nhất. Tạo điều kiện và khuyến khích trẻ chơi đóng vai người khác, phản ánh ấn tượng, biểu tượng và hiểu biết của trẻ về các hoạt động của những người gần gũi và các mối quan hệ xã hội, như: trò chơi mẹ con, cô giáo, bác sĩ...

– Khuyến khích trẻ sử dụng đồ vật thay thế. Ví dụ: Một vài mẩu gỗ có thể trở thành những miếng bánh quy; chiếc hộp làm ô tô; xếp ghế thành ô tô hoặc tầu hỏa...; dùng các mẩu giấy làm tiền, vé;...

– Giáo viên đóng vai cùng chơi và quan sát để đặt ra những câu hỏi gợi mở trẻ thực hiện vai chơi, khen ngợi, động viên trẻ khi cần thiết.

– Việc nhận xét được thực hiện ngay trong quá trình chơi, giáo viên khen ngợi, động viên kịp thời khi trẻ biết cách chơi với đồ chơi, hành động theo đúng vai, nhận vai và thống nhất với nhau trong nhóm chơi nhỏ.

* *Ví dụ tổ chức buổi chơi*

– Căn cứ vào kế hoạch giáo dục, giáo viên tổ chức môi trường hoạt động, bố trí không gian, thời gian thích hợp. Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi mang tính gợi mở, phong phú, đa dạng và sắp xếp bố trí ở trong tầm mắt của trẻ, dễ lấy dễ cất, thuận lợi cho việc trẻ chơi và mở rộng nội dung chơi, gắn với chủ đề.

– Gợi mở trẻ tự lựa chọn chỗ chơi, đồ chơi, bạn chơi theo ý thích, đưa ra ý tưởng chơi phù hợp với nội dung giáo dục và chủ đề đang triển khai.

  Giáo viên giới thiệu các khu vực chơi, đưa ra những gợi mở, khuyến khích trẻ tự chọn trò chơi, nhóm bạn chơi. Ví dụ: Đối với chủ đề Trường mầm non, giáo viên gợi mở cho trẻ một số trò chơi đóng vai như: Cô giáo; Mẹ con; Bác sĩ; Bác cấp dưỡng... và có thể gợi ý xây dựng vườn hoa của trường mầm non (góc xây dựng)...

– Khi trẻ đã về các khu vực chơi, giáo viên cùng thảo luận với trẻ, đưa ra những gợi ý giúp trẻ tự chọn vai chơi, thực hiện ý tưởng chơi; khơi gợi những kinh nghiệm trẻ đã có, đề xuất ý tưởng chơi phù hợp với hứng thú, với điều kiện thực tế của nhóm/lớp.

– Giáo viên khuyến khích, giúp trẻ thể hiện đúng vai chơi, luật chơi và các mối quan hệ hợp tác, giao tiếp trong nhóm chơi, phát triển nội dung trò chơi phù hợp với mục đích giáo dục và chủ đề.

– Giáo viên có thể đóng một vai chơi để cùng tham gia vào trò chơi với trẻ để gợi ý phát triển nội dung chơi. Giáo viên cũng có thể đóng vai trò quan sát và khuyến khích, mở rộng trò chơi của trẻ bằng cách tạo điều kiện cho trẻ chơi (cung cấp đồ dùng – đồ chơi, dành thời gian để trẻ chơi), đặt ra những câu hỏi gợi mở để hướng dẫn trẻ, khen ngợi, động viên trẻ khi cần thiết.

– Việc nhận xét được thực hiện ngay trong quá trình chơi, giáo viên khen ngợi, động viên kịp thời khi trẻ biết cách chơi với đồ chơi, hành động theo đúng vai, nhận vai và thống nhất với nhau trong nhóm chơi nhỏ.

* *Ví dụ gợi ý trẻ chơi trò chơi đóng vai "Mẹ con" ở chủ đề "Gia đình"*

Mục đích

– Trẻ nhận biết và phản ánh được một vài hành động đặc trưng của người mẹ (chăm sóc con cái): bế con, cho con ăn, ru con ngủ; biết gia đình có bố, mẹ, con cái.

– Trẻ biết chơi với nhau thành nhóm 2–3 trẻ, sử dụng đúng đồ chơi để thể hiện vai chơi, không tranh giành đồ chơi.

Chuẩn bị

– Trò chuyện với trẻ về người mẹ và công việc của mẹ ở nhà.

– Một số búp bê và quần áo búp bê.

– Một vài bộ đồ chơi nấu ăn.

Tiến hành

– Giáo viên gợi ý cho trẻ tự chọn chỗ chơi, chọn nhóm chơi và vai chơi.

– Cho trẻ tự lấy đồ chơi, cùng nhóm bạn chơi sắp xếp chỗ chơi. Trong quá trình trẻ chơi, giáo viên có thể cùng với trẻ trao đổi để giúp trẻ nhớ các hành động cần thiết, thể hiện đúng vai chơi, giáo viên gợi ý mối quan hệ giao tiếp trong nhóm chơi. Giáo viên cùng đóng vai mẹ, bế búp bê đến cạnh nhóm chơi và nói: "Con của các bác ngoan nhỉ! Con tôi đang khóc đòi ăn. Tôi phải cho cháu ăn bột đây!". Giáo viên lấy bát, thìa và xúc cho búp bê ăn xong, lau mồm rồi ru búp bê ngủ (giáo viên có thể nhờ một trẻ cầm giúp bát bột một lát, hoặc đưa cho cô chiếc khăn lau,... nhằm thu hút sự chú ý của trẻ). Dưới hình thức đó, trẻ bắt chước giáo viên tái tạo hành động đặc trưng nhất của người mẹ trong chăm sóc con cái.

– Để mở rộng nội dung và mối quan hệ của trẻ trong nhóm chơi, giáo viên gợi ý cho các "bà mẹ" trao đổi với nhau về các công việc của mình đối với việc chăm sóc "con" hoặc gợi ý các "bà mẹ" đưa "con" đi khám bệnh, chơi công viên, đưa "con" đến thư viện xem sách truyện,...

– Khi thấy trẻ có những biểu hiện tốt, giáo viên nhận xét ngay: "Bác cho con ăn khéo quá!", "Bác lau miệng cho con thật sạch",... Tùy tình huống cụ thể, giáo viên có thể gợi ý để trẻ đưa ra những nhận xét phù hợp.

3. Mẫu giáo nhỡ

* Ví dụ tổ chức trò chơi đóng vai theo chủ đề

– Giáo viên có thể giới thiệu các khu vực hoạt động, gợi ý để trẻ tự chọn trò chơi, nhóm bạn chơi.

– Khi trẻ đã về các góc chơi, giáo viên cùng thảo luận với trẻ, đưa ra ý tưởng chơi và gợi ý thực hiện các trò chơi phù hợp với chủ đề đang triển khai, với kinh nghiệm, hứng thú của trẻ, điều kiện của địa phương.

– Giáo viên đưa ra những gợi mở, khuyến khích trẻ tự lựa chọn các trò chơi. Ví dụ: Đối với chủ đề Trường mầm non, giáo viên có thể đưa ra

những gợi ý để trẻ có thể tự lựa chọn các trò chơi đóng vai theo chủ đề: Lớp mẫu giáo; Phòng Y tế... Giáo viên có thể gợi ý mở rộng các góc chơi khác gắn với chủ đề như trò chơi xây dựng trường mầm non (góc xây dựng); Phòng triển lãm tranh đồ dùng, đồ chơi của trường (góc tạo hình);...

– Trong quá trình tổ chức cho trẻ chơi, để hướng dẫn trò chơi mới hoặc để mở rộng nội dung chơi, giáo viên có thể cùng chơi với trẻ, đóng vai giống vai của trẻ để làm mẫu, giúp trẻ sử dụng đúng đồ dùng, đồ chơi và thể hiện được vai chơi, mở rộng giao tiếp với các nhóm chơi khác trong quá trình chơi. Ví dụ, chủ đề Gia đình, trong nhóm chơi đóng vai "Gia đình": "mẹ" không chỉ khuấy bột, cho con ăn, ru con ngủ mà còn đưa con đi nhà trẻ hoặc cùng "bố" đưa con đi khám bệnh; khi cho "con" ăn xong lau miệng, cho uống nước hoặc thay quần áo cho con...
– Giáo viên theo dõi nhóm chơi để thay đổi vai chơi, tránh can thiệp, ngăn cản khi trẻ đang chơi, nếu chưa hiểu rõ ý định của trẻ, khéo léo hướng trẻ phát triển trò chơi có mục đích và mang tính giáo dục.
– Lúc đầu, giáo viên có thể gợi ý cho trẻ nhận xét vai chơi, nội dung chơi theo nhóm chơi và cho trẻ tham quan các nhóm chơi khác. Khi trẻ đã có kinh nghiệm, giáo viên có thể cho trẻ tập trung lại, gợi ý trẻ đưa ra những nhận xét chung về các vai chơi trong nhóm và các nhóm chơi khác. Giáo viên động viên trẻ tự nhận xét mình và bạn chơi về cách chơi với đồ chơi, hành động theo đúng vai và luật chơi.

* *Ví dụ gợi ý trẻ chơi trò chơi đóng vai "Gia đình"*

Mục đích

– Trẻ phản ánh được công việc đa dạng của mọi người trong gia đình: Mẹ chăm sóc con hằng ngày (nấu bột, cho con ăn, ru con ngủ, đưa con đi khám bệnh,...); công việc chăm sóc con của người bố (chơi với con, cùng mẹ cho con ăn, tắm cho con,...)...; thể hiện được thái độ ân cần, tỉ mỉ, dịu dàng, thương yêu con của bố/mẹ.
– Biết chơi và phối hợp các hành động trong nhóm chơi phù hợp với vai chơi, tích cực giao tiếp với nhau trong khi chơi.

Chuẩn bị

– Giáo viên trò chuyện với trẻ về công việc của các thành viên trong gia đình, bố, mẹ, anh, chị,...; có thể để trẻ tự kể bố mẹ làm gì. Nếu có tranh ảnh, cho trẻ xem hình ảnh công việc của bố, mẹ trong gia đình, chăm sóc

con cái như thế nào, đưa con đi học, mua sắm đồ dùng cho gia đình... để giúp trẻ có một số kinh nghiệm khi thể hiện các vai trong trò chơi cho phù hợp.

– Vài con búp bê, quần áo búp bê, giường, chậu...

– Bộ đồ chơi nấu ăn.

Tiến hành

– Giáo viên giới thiệu các khu vực hoạt động ở trong lớp. Giáo viên cùng thảo luận với trẻ, đưa ra các câu hỏi mở hướng trẻ tự nói lên ý thích của mình, tự đưa ra chủ đề chơi và chơi trò chơi gì: "Chúng ta sẽ cùng chơi trò chơi gì?"; gợi ý để trẻ chọn nhóm chơi: "Ai thích chơi ở góc gia đình?"... Sau khi trẻ đã chọn nhóm chơi, góc chơi, giáo viên gợi ý để trẻ tự thoả thuận phân vai chơi trong nhóm, trao đổi với nhau về nội dung chơi, các công việc của vai chơi trong nhóm chơi... Ví dụ: Trong nhóm chơi *Gia đình*: *Ai sẽ là bố? Ai sẽ là mẹ? Ai sẽ đóng là con?... Mẹ sẽ làm những việc gì để chăm sóc con cái? Bố sẽ làm những việc gì?*...

– Giáo viên để trẻ tự lấy đồ chơi, triển khai nội dung chơi. Trong quá trình chơi, đôi khi trẻ quên vai chơi, chưa thể hiện đúng vai, giáo viên quan sát, theo dõi và tham gia đóng vai cùng chơi trong nhóm để hướng dẫn, khơi gợi giúp trẻ thực hiện đúng vai như đã thoả thuận lúc ban đầu.

– Để mở rộng nội dung chơi, mối quan hệ giao tiếp của trẻ trong nhóm và liên kết với các nhóm chơi khác, giáo viên có thể cùng chơi, gợi ý cho trẻ. Ví dụ: Giáo viên cùng đóng vai bố/mẹ, bế búp bê đến cạnh nhóm chơi và nói: "Tôi cho cháu đến bác sĩ kiểm tra sức khoẻ đây, bác có cho cháu đi không?" (liên kết với nhóm chơi *Phòng khám bệnh*) hoặc "Bác có đưa cháu đi mua đồ chơi không?" (liên kết với nhóm chơi *Bán hàng*) hay "Bác có đưa cháu đi xem triển lãm thời trang với tôi không?" (liên kết với nhóm chơi ở góc chơi *Tạo hình*),...

– Trong quá trình chơi, khi thấy trẻ có những biểu hiện tốt, giáo viên đóng vai cùng chơi để nêu ý kiến của mình, ví dụ: "Bác Hoa chăm sóc con thật chu đáo, con ốm đưa đi khám bệnh ngay"...

Cuối buổi chơi, giáo viên có thể giữ nguyên hoàn cảnh chơi, hiện trạng của các nhóm chơi, đưa ra các câu hỏi gợi ý để các nhóm chơi tự nhận xét hành động của các vai chơi trong nhóm.

* *Ví dụ tổ chức hướng dẫn trò chơi xây dựng, lắp ghép*

– Giáo viên cho trẻ xem hình ảnh hoặc quan sát trực tiếp các công trình xây dựng, cho trẻ quan sát mẫu lắp ghép và xếp hình với màu sắc, hình dạng khác nhau.

– Tùy thuộc nội dung giáo dục, chủ đề đang triển khai, kinh nghiệm của trẻ, giáo viên có thể gợi ý trẻ lựa chọn những trò chơi xây dựng phù hợp với chủ đề. Ví dụ, với chủ đề *Bản thân*: *Chăm em bé và các bạn của bé*; *Bé tập thể dục*; *Xây ngôi nhà của bé*; *Lắp ghép đồ dùng, đồ chơi*... Với chủ đề *Gia đình*: *Xây dựng căn hộ chung cư, Ghép nhà cao tầng*; *Xếp/lắp ghép các kiểu bàn ghế bằng giấy/vật liệu thiên nhiên*.

– Giáo viên trò chuyện, dùng câu hỏi, hình ảnh để khơi gợi những kinh nghiệm của trẻ, gợi ý để trẻ thoả thuận, cùng nhau tự lựa chọn chủ đề và nội dung xây dựng, giúp trẻ hình dung "công trình" đó sẽ được thực hiện như thế nào; hướng trẻ thể hiện nội dung các "công trình xây dựng" theo một chủ đề chơi nhất định, phù hợp với chủ đề chung của hoạt động giáo dục. Giáo viên có thể gợi ý đưa ra các câu hỏi giúp trẻ cùng trao đổi tự thoả thuận về các nội dung và phân công vai chơi, phân công công việc và lập kế hoạch các công việc trong nhóm chơi.

– Trong quá trình chơi, giáo viên quan sát nhóm chơi, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ thể hiện ý tưởng chơi phù hợp với chủ đề và nội dung chơi đã thoả thuận, kích thích sự sáng tạo của mỗi trẻ để tạo ra được "sản phẩm".

  Giáo viên có thể chơi cùng với trẻ để hướng dẫn thêm cho trẻ những thao tác kĩ thuật khó (chắp ghép các mảnh, khối với nhau theo ý định,...).

– Khi trẻ đã biết chơi, giáo viên đưa ra những gợi ý, khuyến khích trẻ phát huy sáng kiến để mở rộng nội dung chơi, gợi ý hướng đến việc giúp trẻ biết sử dụng nguyên vật liệu thích hợp tạo ra đồ chơi, các mô hình xây dựng mới phục vụ cho trò chơi. Ví dụ: Khi chơi trò chơi *Xây dựng trường mầm non*, giáo viên đóng vai người cùng chơi và gợi ý trẻ xây dựng bổ sung thêm đồ chơi ở sân trường: "Chúng ta có thể xây thêm một cái cầu trượt, một cái bập bênh không nhỉ?", "Chúng ta sẽ đặt chúng ở đâu?"...

– Trong quá trình chơi, giáo viên quan sát, khơi gợi trẻ cùng nhau bàn bạc, trao đổi trong nhóm để bố trí công trình trong một khuôn viên, biết kết hợp các "sản phẩm" khác nhau thành một sản phẩm chung của cả nhóm theo chủ đề chơi đã thoả thuận.

– Trong quá trình chơi, giáo viên kịp thời khen ngợi, động viên trẻ, khuyến khích trẻ hoàn thành sản phẩm và nói về những kết quả làm được.

* *Ví dụ gợi ý tổ chức trò chơi "Xây nhà"*

Mục đích

– Trẻ biết xây được các kiểu nhà: nhà một tầng, nhà cao tầng, nhà có vườn cây, ao cá.

– Trẻ kể lại được cách xây.

Chuẩn bị

– Gạch xây dựng đồ chơi, hộp nhỏ các loại.

– Bộ đồ lắp ghép hàng rào, cây.

– Sỏi.

Tiến hành

– Gợi ý để trẻ nói lên ý tưởng, kế hoạch thực hiện công việc và tự phân công các công việc trong nhóm chơi.

– Trẻ sử dụng gạch, hộp xây nhà một tầng, hai tầng có hàng rào, vườn. Giáo viên gợi ý để trẻ suy nghĩ cách xây sao cho ngôi nhà vững chãi (dùng gạch làm tầng dưới, hộp làm tầng trên).

– Lấy sỏi xếp thành đường đi.

– Đặt tên ngôi nhà, khu nhà và nói được cách làm.

– Cho trẻ các nhóm khác tham quan các "Công trình" đã xây và khuyến khích trẻ tự nhận xét "Công trình".

4. Mẫu giáo lớn

* *Ví dụ tổ chức buổi chơi*

– Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi mang tính gợi mở, phong phú, đa dạng và sắp xếp bố trí ở trong tầm mắt của trẻ, thuận lợi cho việc mở rộng nội dung chơi, gắn với chủ đề.

– Bố trí các góc thuận tiện, hợp lí, thỉnh thoảng đổi chỗ và thay đổi đồ dùng, đồ chơi để hấp dẫn trẻ. Chuẩn bị cả đồ chơi và nguyên vật liệu hay đồ dùng chưa hoàn thiện.

– Tạo sự tự nguyện và hứng thú của trẻ trong việc lựa chọn trò chơi, tham gia vào nhóm chơi, chọn bạn chơi, góc chơi, đồ dùng, đồ chơi,...

– Giáo viên có thể gợi ý và cho trẻ tự lựa chọn phương tiện, đồ dùng, đồ chơi, đặt tên trò chơi, khơi gợi những kinh nghiệm trẻ đã có, đề xuất ý tưởng chơi phù hợp với hứng thú, kinh nghiệm của trẻ, với chủ đề đang triển khai, nội dung chương trình và điều kiện thực tế của nhóm/lớp, của địa phương.

– Giáo viên tôn trọng sự lựa chọn, sáng tạo của trẻ và khuyến khích trẻ thể hiện đúng vai chơi, luật chơi và các mối quan hệ hợp tác, giao tiếp trong nhóm chơi, phát triển nội dung trò chơi phù hợp với mục đích giáo dục và chủ đề. Khuyến khích trẻ làm đồ chơi trong quá trình chơi, mở rộng nội dung chơi, hành động chơi dựa trên hứng thú và kinh nghiệm của trẻ.

* *Ví dụ tổ chức trò chơi đóng vai theo chủ đề*

Trẻ lứa tuổi mẫu giáo lớn có thể tự lập kế hoạch và tự điều khiển trò chơi trong nhóm (thảo luận về chủ đề chơi, nội dung chơi và phân các vai chơi, chọn người chủ trò,...); biết thể hiện mối quan hệ qua lại, phối hợp giữa các nhóm chơi trong chủ đề chơi chung, giúp đỡ nhau khi chơi và nhận xét, đánh giá lẫn nhau. Khi tổ chức buổi chơi:

– Giáo viên có thể giới thiệu các khu vực hoạt động của trẻ trong lớp và tổ chức cho trẻ thảo luận chung trước khi chơi. Giáo viên đưa ra câu hỏi gợi ý, khuyến khích trẻ cùng bàn bạc: chọn trò chơi, chỗ chơi, nhóm chơi và cùng nhau xây dựng ý tưởng chơi của các nhóm phù hợp với chủ đề chơi chung.

Ví dụ: Đối với chủ đề *"Trường mầm non"*, giáo viên có thể đưa ra những gợi ý phù hợp với kinh nghiệm, hứng thú của trẻ và gắn với chủ đề để trẻ có thể tự lựa chọn các trò chơi đóng vai, đặt tên trò chơi thích hợp, như trò chơi: "Trường mầm non"; "Nhà bếp trường mầm non"; "Phòng y tế trường mầm non" (góc đóng vai); "Thư viện trường mầm non" (góc thư viện)...

Khi trẻ đã về các khu vực chơi, giáo viên gợi ý để trẻ trong nhóm tự phân vai chơi, phân công các công việc trong nhóm, bàn bạc cách thức và trình tự thực hiện các công việc chung của nhóm.

– Giáo viên luôn quan sát các nhóm chơi và quá trình chơi của trẻ; tạo cơ hội và mở rộng dần các mối quan hệ giữa trẻ trong nhóm chơi, giữa các nhóm chơi trong các khu vực hoạt động khác nhau. Ví dụ: "mẹ" không chỉ khuấy bột, cho con ăn, lau miệng, mà còn cho uống nước, ru con ngủ, hoặc thay quần áo cho con; "bố" không chỉ giúp "mẹ" đưa con đi vườn trẻ hoặc đi khám bệnh, cùng mẹ đi mua sắm mà còn giúp "mẹ" trang trí, kê dọn căn phòng cho đẹp đẽ hơn...

– Trong quá trình chơi, phát huy tính sáng tạo của trẻ, không gò ép, áp đặt trẻ, luôn tôn trọng ý kiến của trẻ. Không can thiệp và ngăn cản trẻ chơi khi chưa hiểu rõ ý định của trẻ. Khéo léo hướng trẻ phát triển trò chơi có mục đích và có tính giáo dục.

– Theo dõi và quan sát nhóm chơi để có kế hoạch gợi ý thay đổi vai chơi hợp lí. Giáo viên thường xuyên chú ý tới mối quan hệ của trẻ trong các vai chơi để hình thành tính tự lập, tự tin ở trẻ. Không nên để trẻ nào đó đóng vai chính (vai thủ lĩnh) quá lâu.

– Sau khi chơi, tập trung cả lớp nhận xét theo yêu cầu của chủ đề chơi và nhiệm vụ đặt ra khi thỏa thuận chơi. Giáo viên gợi ý để trẻ tự nhận xét về cách chơi với đồ chơi, thể hiện hành động theo vai chơi, thói quen cất dọn đồ dùng, đồ chơi ngăn nắp gọn gàng sau khi chơi xong của các nhóm chơi.

* *Ví dụ gợi ý tổ chức trò chơi đóng vai "Gia đình"*

Mục đích

– Trẻ biết và thể hiện được các vai là thành viên của gia đình (bố mẹ và các con), nhận biết vai trò của bố mẹ, con cái trong gia đình (bố mẹ chăm sóc con cái và con cái biết giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức).

– Nhận biết một số nhu cầu thiết yếu trong gia đình và một số yêu cầu trong giao tiếp với người khác. Ví dụ: Người bán hàng phải biết nói và mời chào khách hàng lịch sự, niềm nở, vui vẻ,...

– Biết liên kết các nhóm chơi. Ví dụ: phối hợp nhóm chơi "Gia đình" với nhóm "Cửa hàng mua bán" và các nhóm chơi khác...).

Chuẩn bị

– Cho trẻ tự kể về gia đình: có bao nhiêu người, gồm những ai, kể về những lần được đi mua sắm (thức ăn, quần áo, đồ chơi), đi chơi cùng bố mẹ. Giáo viên khơi gợi giúp trẻ nhớ lại những công việc của các thành viên trong gia đình, cho trẻ xem tranh về trang trí các căn phòng của gia đình, hỏi trẻ trong các căn phòng đó có những gì.

– Bộ đồ chơi nấu ăn, bếp ga, giá đựng hàng, gương, tủ quần áo, giày dép, khăn mũ,...

– Búp bê các loại, các khối hộp dùng làm tủ lạnh, tivi, máy vi tính, điện thoại,...

Tiến hành

– Giáo viên gợi ý cho trẻ tự thỏa thuận chọn trò chơi, bàn bạc về chủ đề chơi. Khi trẻ đã nhất trí chọn chơi ở góc chơi *Gia đình*, giáo viên gợi ý trẻ

thảo luận về nội dung chơi của nhóm. Giáo viên có thể hỏi trẻ: *Trong mỗi gia đình, ai sẽ là bố, ai sẽ là mẹ, ai sẽ là con?, Hôm nay gia đình sẽ làm những gì?, Bố, mẹ làm những công việc gì?, Ai đưa các con đi học?, Các con làm những gì để giúp đỡ bố mẹ?...*

– Để tạo liên kết giữa các nhóm chơi, giáo viên có thể hỏi trẻ ở nhóm chơi "Cửa hàng/Siêu thị": "Cửa hàng/Siêu thị/Cửa hàng thực phẩm thường bán những hàng gì để phục vụ cho các gia đình?". Sau khi đã thỏa thuận xong, giáo viên cùng chơi đóng vai người mua, hướng dẫn trẻ xếp hàng chờ đến lượt mình hoặc giao tiếp giữa người mua và người bán.

– Giáo viên gợi ý các "gia đình" có thể đưa "con" đi đến "bệnh viện" để kiểm tra sức khoẻ, đi đến "Cửa hàng/Siêu thị" mua sắm các đồ dùng gia đình, thực phẩm, đi chơi công viên hoặc đi tham quan công trường xây dựng,...

– Khi cùng trẻ nhận xét, giáo viên nên tập trung chú ý hơn vào những nhóm chơi chính như nhóm chơi *Gia đình*, nhóm chơi *Cửa hàng/Siêu thị*, nhóm chơi *Xây dựng công viên/chung cư*... Đối với nhóm chơi *Cửa hàng*, giáo viên có thể hỏi trẻ: *Thái độ của những người bán hàng ra sao?*; khuyến khích trẻ suy nghĩ, có ý tưởng mở rộng hoặc phát triển nội dung chơi lần sau. Ví dụ: Buổi sau có thể mở thêm quầy bán đồ chơi.

* *Ví dụ tổ chức trò chơi đóng kịch*

Trò chơi đóng kịch là dạng của trò chơi phân vai theo các tác phẩm văn học – kịch bản phỏng theo câu truyện và các vai là những nhân vật trong truyện. Trò chơi đóng kịch được tổ chức như một hoạt động sáng tạo, tự lập của trẻ.

– Tùy thuộc vào nội dung giáo dục, chủ đề đang triển khai, kinh nghiệm, nội dung của các câu chuyện mà trẻ đã biết và điều kiện cụ thể, giáo viên có thể gợi ý giúp trẻ lựa chọn những trò chơi đóng kịch gắn với các tác phẩm mà trẻ đã biết.

Ví dụ với chủ đề *Gia đình*, giáo viên có thể gợi mở, hướng trẻ tự chọn trò chơi đóng kịch phỏng theo truyện phù hợp như *Gấu con chia quà, Bác Gấu đen và hai chú Thỏ*,...

– Giáo viên nên chọn truyện có các nhân vật đối thoại, nội dung hấp dẫn. Cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, cung cấp nhiều cơ hội, các hình thức khác nhau để trẻ nhớ cốt truyện, nội dung lời thoại của các nhân vật trong tác phẩm.

* *Ví dụ tổ chức trò chơi xây dựng, lắp ghép*

Nội dung chơi xây dựng, sản phẩm của trò chơi lắp ghép thường gắn với chủ đề chơi của trò chơi đóng vai và gắn với chủ đề giáo dục đang triển khai.

– Chuẩn bị không gian phù hợp để triển khai trò chơi xây dựng, lắp ráp những "công trình" phức tạp bằng các vật liệu khác nhau, với bố cục phù hợp.

– Khuyến khích trẻ sử dụng sáng tạo, đa dạng các loại nguyên vật liệu: các hình khối với các kích thước, màu sắc khác nhau, các viên gạch đồ chơi, các khuôn gỗ, các khối nhựa ghép hình, bộ lắp ráp với các màu khác nhau, đồ chơi với cát, nước, đồ chơi có sẵn (ô tô, máy bay...).

– Cho trẻ sử dụng đồ chơi, đồ dùng trong lớp, các sản phẩm từ những hoạt động của các nhóm chơi khác vào trò chơi xây dựng hoặc gợi mở để sản phẩm các "công trình xây dựng" phù hợp với chủ đề chung, và có mối quan hệ với các nhóm chơi khác.

– Tuỳ thuộc vào chủ đề đang triển khai và điều kiện cụ thể, giáo viên có thể gợi ý, khơi gợi hứng thú của trẻ lựa chọn các trò chơi phù hợp. Ví dụ với chủ đề *Bản thân*, có thể gợi ý trẻ xếp hình *Bạn của bé, Bé tập thể dục, Xây ngôi nhà của bé, Lắp ráp bàn ghế, tủ, giá sách, đồ dùng – đồ chơi,...*

– Khi tổ chức cho trẻ chơi, phụ thuộc vào chủ đề chung, giáo viên khơi gợi, kích thích trẻ đưa ra ý tưởng chơi: *Chơi gì?* và *Chơi như thế nào?*, cách chọn vật liệu theo màu sắc, kích thước, hình dạng, trình tự xếp (xây dựng), lắp ráp; gợi cho trẻ nhớ lại những vật hoặc cảnh đã thấy để trẻ xây dựng.

– Giáo viên gợi ý trẻ thay đổi kiểu lắp ráp, xây dựng để tạo ra nhiều cách cấu trúc, tránh sự lặp đi lặp lại giống nhau làm trẻ nhàm chán. Giáo viên động viên kịp thời những sáng tạo của trẻ thể hiện ở bố cục công trình và kĩ năng xây dựng.

– Nếu cần xây dựng công trình lớn, giáo viên để trẻ tự phân công công việc và thỏa thuận trách nhiệm giữa các thành viên trong nhóm chơi.

– Trong khi trẻ chơi, giáo viên theo dõi, giúp đỡ, tham gia ý kiến, cung cấp thêm đồ chơi.

– Cuối buổi chơi, nếu trẻ thích, có thể cho trẻ giữ lại công trình xây dựng một thời gian nhưng không làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của lớp.

– Nhận xét của giáo viên và trẻ hướng tới chất lượng và vẻ đẹp của công trình.

* *Ví dụ tổ chức trò chơi học tập*

Trò chơi học tập giúp rèn luyện và phát triển các giác quan, năng lực trí tuệ của trẻ như óc nhận xét, so sánh, phân tích, tổng hợp, tư duy ngôn ngữ,...

Khi lựa chọn trò chơi học tập giáo viên cần: Căn cứ vào thực tế của nhóm/lớp, hứng thú, kinh nghiệm và khả năng của trẻ; căn cứ nội dung chủ đề đang triển khai, mục đích, nội dung và nhiệm vụ nhận thức trọng tâm của hoạt động học, tính tích hợp của nội dung giáo dục và những nội dung cần được tiếp tục củng cố và luyện tập.

– Tùy theo chủ đề và điều kiện cụ thể có thể gợi ý trẻ chọn những trò chơi học tập phù hợp. Ví dụ: Với chủ đề *Nghề nghiệp*, trẻ có thể chơi: *Ai đoán đúng?, Khâu quần áo, con giống, Cửa hàng quần áo, Bày cửa hàng, Chơi xổ số,...*

– Chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng, học liệu cần thiết đủ cho mỗi trẻ, lựa chọn trò chơi phù hợp với mục đích, nội dung và gắn với chủ đề.

– Giáo viên giải thích ngắn gọn và hướng trò chơi vào nhiệm vụ nhận thức.

– Nếu trò chơi mới, khó, giáo viên giải thích rõ ràng luật chơi, hành động chơi. Giáo viên yêu cầu trẻ thực hiện đúng luật chơi.

– Dần dần, giáo viên hướng cho trẻ không chỉ chú ý vào quá trình chơi mà còn chú ý cả vào kết quả của trò chơi bằng cách tổ chức những trò chơi đã biết dưới hình thức thi đua hay đánh giá thành tích giữa trẻ với nhau.

– Giáo viên cần chú ý phát huy tính tích cực của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ suy nghĩ, quan sát, chú ý phát triển ngôn ngữ trong quá trình chơi.

* *Ví dụ Gợi ý tổ chức trò chơi "Thêm được con nào?"*

Mục đích

Phát triển óc quan sát, nhận xét tìm ra dấu hiệu chung của một nhóm. Nhận biết một số đặc điểm đặc trưng nổi bật của các con vật quen thuộc với trẻ.

Chuẩn bị

Một số đồ chơi hoặc tranh lôtô các con vật có những đặc điểm giống nhau và khác nhau. Chẳng hạn một số con vật hai chân, một số con vật bốn chân, một số con vật nuôi trong gia đình, một số con vật sống trong rừng.

Cách chơi (Chơi theo nhóm hoặc cả lớp)

– *Cách chơi thứ nhất*

Để một nhóm 4 – 5 con vật có các đặc điểm chung nào đó, chẳng hạn "Các con vật bốn chân" hoặc "Các con vật nuôi trong gia đình"... Bên cạnh đó để một số con vật khác có đặc điểm chung hoặc không có đặc điểm chung với nhóm con vật trên. Cho trẻ quan sát, nhận xét xem thêm được con vật nào lấy từ số đồ chơi bên cạnh vào nhóm mà tên nhóm không thay đổi. Một trẻ được lên chơi trước, nếu trẻ đó chọn thêm đúng và nói đúng tên nhóm thì được mời bạn khác lên chơi. Tiến hành đổi đồ chơi và trò chơi lại tiếp tục.

– *Cách chơi thứ hai*

Để hai nhóm đồ chơi các con vật (mỗi nhóm có một đặc điểm chung nào đó) trước mặt trẻ. Bên cạnh đó để một số con vật khác có đặc điểm chung hoặc không có đặc điểm chung với nhóm con vật trên. Cho hai trẻ (hoặc hai nhóm trẻ) lên chơi. Khi người cầm trò hô: "Thêm được con nào" kèm theo hiệu lệnh xắc xô hoặc cả lớp đếm chậm từ 1 – 5, trẻ (nhóm trẻ) phải chọn thêm vào một hoặc hai con vật sao cho tên nhóm không thay đổi. Khi hiệu lệnh dừng, trẻ (nhóm trẻ) nào chọn thêm đúng, nhanh hơn và nói đúng tên nhóm sẽ được khen và được mời các bạn khác lên chơi.

– *Cách chơi thứ ba*

Trẻ ngồi thành nhóm 5 – 6 trẻ. Mỗi trẻ một bộ đồ chơi các con vật có đặc điểm chung nào đó (Chẳng hạn: *Các con vật có hai chân* hoặc *Các con vật sống trong rừng*). Cả nhóm có chung một số đồ chơi con vật để trẻ có thể chọn thêm vào nhóm của mình.

Cho trẻ tự xếp những con vật ra trước mặt để quan sát, nhận xét xem thêm được con vật nào mà tên nhóm không thay đổi. Khi có hiệu lệnh chơi: *Thêm được con nào*, trẻ phải chọn thêm thật nhanh một hoặc hai con vật thêm vào nhóm sao cho tên nhóm không thay đổi. Ai chọn đúng, nhanh nhất và nói đúng tên nhóm sẽ được khen trong mỗi lần chơi. Cho trẻ đổi đồ chơi và trò chơi lại tiếp tục.

Trò chơi này có thể tiến hành tương tự với các loại rau, quả, hoa, phương tiện giao thông, đồ dùng, các hình hình học.

* *Ví dụ tổ chức trò chơi vận động*

Trò chơi vận động là loại trò chơi sử dụng cơ bắp và toàn bộ cơ thể. Trò chơi vận động phát triển cả vận động thô và tinh, cũng như sự kiểm soát

các cơ và các kĩ năng phối hợp vận động – giác quan. Trò chơi vận động giúp trẻ hiểu biết về không gian và hình thành tính tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần tập thể. Trẻ có thể thực hiện chuỗi động tác và biết phối hợp nhịp nhàng theo nhóm.

– Căn cứ vào các hoạt động mang tính tĩnh hoặc động và tùy theo chủ đề, điều kiện cụ thể, nội dung hoạt động trước, sau và thời tiết để giáo viên gợi ý trẻ chọn những trò chơi vận động phù hợp. Ví dụ: Với chủ đề *Giao thông*, trẻ có thể chơi: *Thuyền vào bến*, *Đèn đỏ, đèn xanh*, *Chèo thuyền*...

– Khi chơi, giáo viên tạo điều kiện cho trẻ thể hiện hành động của mình một cách sáng tạo.

– Để tăng thêm hứng thú cho trẻ, kích thích trẻ hoạt động tích cực, tự lực và sáng tạo hơn, giáo viên nên điều chỉnh hình thức, nâng cao yêu cầu của trò chơi, đưa thêm những vận động mới, thay đổi nhịp độ, đội hình,...

Trong quá trình tổ chức cho trẻ chơi, cần chú ý động viên những trẻ thiếu mạnh dạn, nhút nhát tham gia hoạt động, đồng thời cũng không để trẻ tham gia quá sức ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ.

– Giáo viên cần hướng dẫn cho trẻ học thuộc những câu thơ, bài hát trước khi chơi.

* *Ví dụ tổ chức trò chơi dân gian*

Trò chơi dân gian là những trò chơi được sáng tạo, lưu truyền tự nhiên, rộng rãi từ thế hệ này sang thế hệ khác, mang đậm bản sắc văn hóa dân gian. Trò chơi dân gian không chỉ thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ mà còn góp phần hình thành nhân cách của trẻ. Trò chơi dân gian phần lớn là những trò chơi có lời đồng dao.

Đặc điểm cơ bản của trò chơi dân gian là luật chơi của từng trò chơi mang tính ước lệ, tạm thời. Trong quá trình chơi, tuỳ theo trình độ, vốn kinh nghiệm của trẻ, mức độ của từng trò chơi, giáo viên có thể thay đổi luật chơi cho phù hợp, hấp dẫn và hứng thú. Vì vậy, cùng một trò chơi mà mỗi lần chơi có thể chơi theo cách riêng, không nên bắt trẻ rập khuôn theo một kiểu chơi.

– Tùy theo chủ đề, điều kiện cụ thể và ý thích của trẻ, có thể gợi ý trẻ chọn những trò chơi dân gian để lập kế hoạch chơi và tổ chức thực hiện cho phù hợp. Ví dụ: Chủ đề *Thế giới động vật*: *Mèo bắt chuột*, *Mèo và Chim Sẻ*, *Cáo và Thỏ*, *Đàn chuột con*, *Cho thỏ ăn*, *Gấu và người thợ săn*,...

– Khi hướng dẫn trò chơi dân gian, giáo viên cần lưu ý đến nhiệm vụ của trò chơi. Trong các trò chơi có lời đồng dao nhằm kết hợp luyện phát âm cho trẻ, giáo viên phải chú ý cho trẻ phát âm rõ và chính xác. Những lời đồng dao cho xướng âm đồng loạt và nhấn mạnh vào các nhịp (nhịp 2 từ, 3 từ hoặc 4 từ).

– Khi cho trẻ chơi các trò chơi có lời đồng dao, giáo viên đọc đi đọc lại nhiều lần để trẻ thuộc.

– Tuỳ trình độ và khả năng của trẻ, luật chơi, cách chơi, đồ chơi có thể thay đổi làm cho trò chơi thêm hấp dẫn và hứng thú.

* *Ví dụ tổ chức trò chơi sử dụng phương tiện công nghệ hiện đại* (trò chơi với phần mềm máy vi tính, trò chơi điện tử)

– Giáo viên khai thác và lựa chọn nội dung trò chơi qua phần mềm vi tính dành cho trẻ mầm non, phù hợp với nội dung chủ đề đang triển khai và nội dung trọng tâm của các lĩnh vực giáo dục (Ví dụ: Phần mềm giáo dục Edmark – Ngôi nhà sách của Bailey; Ngôi nhà toán học của Millie,...), phát triển ý tưởng từ ngân hàng trò chơi cho trẻ sử dụng.

– Giáo viên gợi ý giúp trẻ sử dụng các lệnh thích hợp để khám phá sự vật, hiện tượng qua các trò chơi mà trẻ lựa chọn.

ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG 2

Bạn hãy ghi lại những lợi ích của ứng dụng phương pháp dạy học tích cực trong tổ chức hoạt động chơi cho trẻ trong trường mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. *Phát huy tính tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo của trẻ.*
2. *Giúp trẻ phát triển khả năng tìm tòi, khám phá.*
3. *Kích thích nhu cầu, hứng thú hoạt động.*
4. *Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, vận dụng kinh nghiệm, hiểu biết.*
5. *Phát huy tinh thần tự giác, tương trợ lẫn nhau.*

Nội dung 3

THỰC HÀNH ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC VÀO LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHƠI CỦA TRẺ TẠI LỚP MÌNH. TỔ CHỨC DỰ GIỜ ĐỂ TRAO ĐỔI, CHIA SẺ VỚI ĐỒNG NGHIỆP (3 tiết)

Hoạt động 1. Thực hành ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào lập kế hoạch tổ chức hoạt động chơi

Bạn có thể viết ra kế hoạch ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức trò chơi cho trẻ:

– **Chơi theo kế hoạch:**

– **Chơi tự do theo ý thích:**

Bạn hãy đối chiếu với những thông tin dưới đây để tăng thêm hiểu biết về vấn đề này.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. **Trong lập kế hoạch tổ chức hoạt động chơi cần lưu ý cả hai hình thức của hoạt động chơi, đó là:**

– **Chơi theo ý thích (cá nhân hoặc nhóm, ở các góc chơi trong lớp hay ngoài trời).**

Đây là hình thức trẻ tự khởi xướng, tự lựa chọn trò chơi và tham gia các hoạt động tùy ý thích, tự định ra cách thức tiến hành và biết kiểm soát quá trình chơi dựa vào kinh nghiệm của trẻ. Nếu lớp được thiết kế các khu vực chơi, trẻ sẽ tự chọn khu vực chơi, tham gia vào trò chơi trẻ hứng thú.

– Giáo viên đóng vai trò quan sát, khuyến khích hoạt động của trẻ bằng cách tạo điều kiện cho trẻ chơi (cung cấp đồ dùng – đồ chơi, dành thời gian để trẻ chơi), đặt ra những câu hỏi gợi mở để hướng dẫn trẻ, khen ngợi, động viên trẻ và tiếp cận cá nhân khi cần thiết. Hình thức chơi này phát triển khả năng tự lực và tự tin ở trẻ.

– Chơi theo kế hoạch giáo dục *(cả nhân hoặc nhóm, ở trong lớp hay ngoài trời)*

Nội dung chơi dựa trên kế hoạch giáo dục phù hợp chủ đề trong chương trình giáo dục. Giáo viên căn cứ vào kế hoạch giáo dục tổ chức môi trường hoạt động bố trí không gian, thời gian thích hợp, gợi mở nội dung chơi hướng trẻ tự lựa chọn chỗ chơi, đồ chơi, bạn chơi theo ý thích, đưa ra ý tưởng chơi phù hợp với nội dung giáo dục và chủ đề đang triển khai.

Hai hình thức chơi nêu trên đều thực hiện nội dung giáo dục theo hướng tích hợp và cung cấp cơ hội cho trẻ "chơi mà học", "chơi mà thực hành", qua đó, trẻ học được các kĩ năng và kiến thức cần thiết theo kế hoạch của chương trình.

2. Lập kế hoạch và tổ chức hoạt động chơi trong chế độ sinh hoạt

– Thời điểm đón, trả trẻ: Tổ chức cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích hoặc cô thể chơi một số trò chơi dân gian.

– Tổ chức chơi và hoạt động ở các khu vực: Trong thời gian này cô thể tổ chức trò chơi đóng vai, trò chơi lắp ghép, xây dựng hoặc trẻ cô thể chơi theo ý thích.

– Hoạt động ngoài trời: Chủ yếu cho trẻ chơi trò chơi vận động với các thiết bị chơi ngoài trời, chơi trò chơi về giao thông đường bộ, trò chơi dân gian, chơi với nguyên vật liệu thiên nhiên, cát, nước,... hoặc trẻ cô thể chơi theo ý thích.

– Buổi chiều:

Sau khi trẻ ngủ trưa dậy, nên tổ chức những trò chơi vận động nhằm làm cho trẻ tỉnh táo. Sau đó cho trẻ chơi các trò chơi học tập, hoặc trẻ cô thể chơi theo ý thích,... Cũng cô thể tổ chức hướng dẫn một số trò chơi nhằm chuẩn bị nội dung sẽ dạy trẻ ngày hôm sau.

Hoạt động 2. Tổ chức thực hành một hoạt động chơi của trẻ tại lớp mình. Đồng nghiệp dự giờ và trao đổi, chia sẻ

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi và tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ (như đã nêu ở trên).
2. Tổ chức hoạt động chơi cho trẻ đảm bảo các nguyên tắc và những việc giáo viên cần làm trong ứng dụng phương pháp dạy học tích cực vào tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Bạn hãy trả lời các câu hỏi sau đây:

Câu hỏi 1. Bây giờ bạn có thể nói gì về hoạt động chơi của trẻ em? Bạn đã thay đổi suy nghĩ về hoạt động chơi của trẻ em như thế nào?

Câu hỏi 2. Bạn hãy nêu sự khác biệt giữa tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ trong trường mầm non có ứng dụng phương pháp dạy học tích cực và tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ trong trường mầm non không ứng dụng phương pháp dạy học tích cực.

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

TIẾNG VIỆT

1. Trần Thị Ngọc Trâm (Chủ biên), Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết, *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non – Nhà trẻ (3 – 36 tháng)*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2009.
2. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (Chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non Mẫu giáo Bé (3 – 4 tuổi)*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2009.
3. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non Mẫu giáo Nhỡ (4 – 5 tuổi)*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2009.
4. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (Chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non Mẫu giáo Lớn (5 – 6 tuổi)*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2009.

5. Nguyễn Ánh Tuyết (Chủ biên), Đinh Văn Vang, Nguyễn Thị Hòa, *Tổ chức hướng dẫn trẻ mẫu giáo chơi*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 1996.
6. Nguyễn Ánh Tuyết, *Trò chơi trẻ em*, Nhà xuất bản Phụ nữ, Hà Nội, 2000.
7. Trần Thị Ngọc Trâm, *Trò chơi phát triển tư duy cho trẻ 3 – 6 tuổi*, 2010.
8. Xamarucôva P.G, *Trò chơi trẻ em* (Người dịch: Phạm Thị Phúc), Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, 1986.

TIẾNG ANH

1. Mina Swaminathan, *Play activities for young children*, 73 Lodi Estate, New Delhi 110003.
2. Penny Tasoni, Karen Hucker, *Planning play and the early years*, Heinemann Educational Publishers, printed and bound in Great Britain by The Bath press, 2000.
3. Van Hoorn Judith, *Play at the center of the curriculum*, by Macmillan Publishing Company, 1993.